

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 283 – Chúa nhật 11.09.2016

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giasivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

| | |
|---|--------------------------------------|
| THÁNH KINH TRONG ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI | Vatican 2 |
| LẠY CHÚA, CHÚNG CON TÔN THỜ THÁNH GIÁ CHÚA | Lm. Anton Nguyễn Văn Độ |
| THIÊN CHÚA LUÔN THA THỨ | Dã Quỳ |
| MẸ TERESA CALCUTTA | Lm. PX. Nguyễn Hùng Oánh |
| MẤT VÀ ĐƯỢC | Lm. JB. Vũ Xuân Hạnh |
| MỘT HỘI THÁNH NGHÈO VÀ CHO NGƯỜI NGHÈO | Đan Quang Tâm dịch |
| XIN LỖI. | Lm. Giuse Trần Việt Hùng |
| TẠI SAO NGƯỜI CÔNG GIÁO LÀM NHƯ VẬY? | Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD. |
| NHIP SỐNG TRONG TUẦN - TUẦN XXIV/C | Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp |
| NẾU ĐẸP LÒNG CHÚA | Lm. Micae Phaolô Trần Minh Huy, pss. |
| Vĩnh biệt anh, F.X. Phan-Đức-Thông, người nói thẳng | Gs. Nguyễn Đăng Trúc |
| MUA ĐƯỢC PHẨM QUA INTERNET | Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD |

THÁNH KINH TRONG ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, có bán tại các Nhà Sách Công Giáo.

Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn chỉnh hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



HIẾN CHẾ TÍN LÝ
VỀ MẠC KHẢI CỦA THIÊN CHÚA
DEI VERBUM

Ngày 18 tháng 11 năm 1965

CHƯƠNG VI
THÁNH KINH TRONG ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI

21. Giáo Hội vẫn luôn tôn kính Thánh Kinh giống như tôn kính chính Thánh Thể Chúa, đặc biệt trong Phụng vụ thánh, Giáo Hội không ngừng lấy bánh ban sự sống từ bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Mình Chúa Kitô để trao ban cho các tín hữu. Giáo Hội đã và vẫn luôn coi Thánh Kinh cùng với Thánh Truyền như là qui luật tối thượng của đức tin, bởi vì là sách được Thiên Chúa linh hứng và được ghi chép một lần cho mãi mãi. Thánh Kinh truyền đạt Lời của chính Thiên Chúa cách bất di bất dịch, và làm vang dội tiếng Chúa Thánh Thần trong lời của các Ngôn sứ và các Tông đồ. Vì vậy, toàn thể việc rao giảng trong Giáo Hội cũng như chính nếp sống đạo của người Kitô hữu phải được Thánh Kinh nuôi dưỡng và hướng dẫn. Quả thật, trong các Sách Thánh, Cha trên trời âu yếm đến gặp gỡ và trò chuyện với con cái của Ngài, vì trong Lời Thiên Chúa có uy lực và quyền năng lớn lao để mang lại sự nâng đỡ và sức sống cho Giáo Hội, đồng thời đem đến cho đoàn con của Giáo Hội sức mạnh của đức tin, lương thực của linh hồn, nguồn mạch tinh tuyền và trường tồn của đời sống thiêng liêng. Bởi thế, lời nói sau đây hoàn toàn đúng về Thánh Kinh: “Quả thật, Lời Thiên Chúa luôn sống động và linh nghiệm” (Dt 4,12), “có năng lực xây dựng và ban phần gia nghiệp cho tất cả những người đã được thánh hóa” (Cv 20,32; x. 1 Ts 2,13).

22. Lối vào Thánh Kinh cần phải được mở rộng cho các Kitô hữu. Chính vì thế, ngay từ buổi đầu, Giáo Hội đã thừa nhận bản dịch Cựu Ước Hy Lạp cổ, được gọi là bản Bảy Mươi; Giáo Hội vẫn luôn quý trọng các bản dịch Đông Phương khác và các bản dịch Latinh, nhất là bản dịch thường gọi là bản Phổ Thông. Tuy nhiên, vì Lời Thiên Chúa phải luôn tiện dụng cho mọi thời đại nên Giáo Hội như một người mẹ, ân cần lo liệu sao cho có các bản dịch thích hợp và đúng nghĩa sang các thứ tiếng, nhất là dịch từ nguyên bản các Sách Thánh. Tất cả các Kitô hữu cũng có thể sử dụng cả những bản dịch, do hoàn cảnh thuận tiện và được giáo quyền chấp thuận, được thực hiện với sự cộng tác của các anh em ly khai.

23. Hiến thê của Ngôi Lời Nhập Thể tức Giáo Hội, được Chúa Thánh Thần dạy dỗ, cố gắng hiểu biết Thánh Kinh ngày càng sâu xa hơn, để không ngừng lấy Lời Chúa nuôi dưỡng con cái mình. Do đó, Giáo Hội có lý khi khuyến khích việc học hỏi các thánh Giáo phụ và các nghi lễ Phụng vụ thánh của Đông phương cũng như Tây phương. Phần các nhà chú giải Công giáo và những nhà nghiên cứu thần học phải tận tình hiệp lực để làm việc dưới sự quan tâm của Huấn Quyền, cố gắng dùng những phương thế thích hợp để nghiên cứu và trình bày Thánh Kinh, sao cho đại đa số những người phục vụ Lời Chúa có thể cung cấp hữu hiệu cho Dân Thiên Chúa lương thực Thánh Kinh có sức soi sáng tâm trí, củng cố ý chí và thiêu đốt lòng con người yêu mến Thiên Chúa¹. Thánh Công Đồng khuyên nhủ con cái Giáo Hội đang nghiên cứu Kinh Thánh,

¹ x. PIÔ XII, Thông điệp *Divino Afflante Spiritu*, 30.9.1943: EB 551, 553, 567; ỦY BAN KINH THÁNH GIÁO HOÀNG, Huấn thị *De S. Scriptura in Clericorum Seminariis et Religiosorum Collegiis recte docenda*, 13.5.1950: AAS 42 (1950), tr. 495-505.

hãy can đảm tiếp tục đến cùng công việc đã khởi sự tốt đẹp, với năng lực ngày càng đổi mới, trọn niềm hăng say, phù hợp với cảm thức của Giáo Hội².

24. Khoa Thần học dựa trên Lời Thiên Chúa được viết trong Sách Thánh, cùng với Thánh Truyền, như dựa trên một nền tảng trường tồn, nhờ đó Thần học được củng cố thật vững chắc và luôn trẻ trung, để tất cả chân lý tiềm ẩn trong mầu nhiệm Chúa Kitô luôn được nghiên cứu dưới ánh sáng đức tin. Thánh Kinh chứa đựng Lời Thiên Chúa, và vì được linh hứng nên thật sự là Lời của Thiên Chúa; bởi thế, việc nghiên cứu Thánh Kinh phải trở nên như linh hồn của khoa Thần học³. Chính lời Thánh Kinh nuôi dưỡng cách tuyệt hảo và làm tăng triển cách trọn vẹn thừa tác vụ Lời Chúa, bao gồm việc giảng thuyết của các chủ chăn, việc dạy giáo lý và toàn thể giáo huấn Kitô giáo, trong đó bài giảng phụng vụ có một chỗ đứng đặc biệt.

25. Vì thế, tất cả các giáo sĩ, trước hết là các linh mục của Chúa Kitô và những người chính thức phục vụ Lời Chúa, với tư cách là phó tế hoặc giảng viên giáo lý, phải gắn bó với Thánh Kinh, nhờ chuyên cần đọc Sách Thánh và học hỏi kỹ càng, để đừng có ai trở thành “kẻ hời hợt rao giảng Lời Thiên Chúa ngoài miệng bởi đã không lắng nghe Lời đó trong lòng”⁴ trong khi họ phải thông truyền, nhất là trong Phụng vụ thánh, những kho báu vô tận của Lời Thiên Chúa cho các tín hữu đã được giao phó. Cũng vậy, Thánh Công Đồng ân cần và đặc biệt khuyến khích mọi Kitô hữu, nhất là các tu sĩ, hãy đạt đến “sự hiểu biết tuyệt vời về Chúa Giêsu Kitô” (PI 3,8) nhờ năng đọc Sách Thánh. “Thật vậy, không biết Thánh Kinh là không biết Chúa Kitô”⁵. Vì thế, họ phải siêng năng tìm đến với chính bản văn Thánh Kinh, hoặc nhờ Phụng vụ thánh chứa đựng dồi dào Lời Chúa, hoặc nhờ việc sốt sắng đọc Sách Thánh, hoặc nhờ những lớp học hỏi thích hợp và những phương tiện khác hiện đang được phổ biến khắp nơi với sự chuẩn nhận và quan tâm của các vị Chủ chăn trong Giáo Hội. Nhưng đừng quên rằng kinh nguyện phải đi đôi với việc đọc Thánh Kinh, để trở thành cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa và con người, vì “chúng ta ngỏ lời với Người khi cầu nguyện, và chúng ta nghe Người nói lúc chúng ta đọc các lời Người tuyên phán”⁶.

Các Giám mục là những người “gìn giữ giáo lý tông truyền”⁷, có phận sự tìm phương cách thích hợp để dạy cho các tín hữu đã được ủy thác cho các ngài biết sử dụng cho đúng các Sách Thánh, nhất là Tân Ước và đặc biệt là các sách Tin Mừng, qua các bản dịch có kèm theo những chú thích cần thiết và đầy đủ, để con cái Giáo Hội có thể tiếp xúc với Lời Chúa cách bảo đảm và ích lợi, cũng như được thấm nhuần tinh thần Thánh Kinh.

Hơn nữa, các vị chăn dắt các linh hồn, cũng như các Kitô hữu, dù trong bậc sống nào cũng nên khôn ngoan phổ biến các ấn bản Thánh Kinh với các ghi chú cần thiết, tiện dụng và thích hợp cho cả những người ngoài Kitô giáo.

26. Vì thế, ước gì nhờ việc đọc và học hỏi Sách Thánh, “Lời Thiên Chúa được phổ biến mau chóng và được tôn vinh” (2 Ts 3,1), và kho tàng mạc khải đã được ủy thác cho Giáo Hội ngày càng lấp đầy tâm hồn con người. Cũng như đời sống Giáo Hội được tăng trưởng nhờ năng tiếp xúc với mầu nhiệm Thánh Thể, ta được phép hy vọng rằng đời sống thiêng liêng cũng nhận được sự thúc đẩy mới nhờ việc gia tăng lòng sùng kính Lời Thiên Chúa, Lời “tồn tại muôn đời” (Is 40,8; x. 1 Pr 1,23-25).

² x. PIÔ XII, nt.: EB 569.

³ x. LÊÔ XIII, Thông điệp *Providentissimus Deus*: EB 114; BÊNÊĐICTÔ XV, Thông điệp *Spiritus Paralius*, 15.9.1920: EB 483.

⁴ T. AUGUSTINÔ, *Hom.* 179, 1: PL 38, 966.

⁵ T. GIÊRÔNIMÔ, *Comm. in Is.*, Prol.: PL 24, 17; x. BÊNÊĐICTÔ XV, Thông điệp *Spiritus Paraclitus*: EB 475-480; PIÔ XII, Thông điệp *Divino Afflante Spiritu*: EB 544.

⁶ T. AMBRÔSIÔ, *De Officiis ministrorum* I, 20, 88: PL 16, 50.

⁷ T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer.* IV, 32, 1: PG 7, 1071, (= 49,2 Harvey 2, tr. 255).

Tất cả và từng điều được ban bố trong Hiến Chế này đều đã được các Nghị phụ Thánh Công Đồng chấp thuận. Và, với thẩm quyền tông truyền nhận được từ Chúa Kitô, hợp nhất với các Nghị phụ khả kính, trong Chúa Thánh Thần, Chúng Tôi phê chuẩn, quyết nghị và xác lập, và những gì đã được xác lập theo thể thức Công Đồng, Chúng Tôi truyền công bố cho Danh Chúa cả sáng.

Rôma, tại Đền Thánh Phêrô, ngày 18 tháng 11 năm 1965
Tôi, PHAOLÔ, Giám mục Giáo Hội Công giáo
(Tiếp theo là chữ ký của các Nghị phụ)

VỀ MỤC LỤC

LẠY CHÚA, CHÚNG CON TÔN THỜ THÁNH GIÁ CHÚA

SUY NIỆM LỄ SUY TÔN THÁNH GIÁ CHÚA

(Ga 3, 13-17)

Phụng vụ Giáo hội hàng năm, dành ngày 14 tháng 9 để mời gọi con cái mình cử hành lễ Suy Tôn Thánh Giá Chúa Giêsu với niềm vui vì được ơn cứu độ. Ngày này, Thánh Giá được trình bày không phải dưới khía cạnh khổ đau, hay nặng nề thiết yếu của cuộc sống cần phải vác theo Đức Kitô, nhưng dưới khía cạnh vinh quang, như cái có để những người tin vào Chúa Giêsu tự hào và không có khóc lóc.

Cử Hành Với Niềm Vui

Thánh Giá, một khí cụ man rợ và khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại người Do thái dùng làm hình khổ để đóng đinh Chúa Giêsu, nhưng Người đã biến nó thành phương thế để cứu độ thế gian. Từ đó, Thánh Giá trở nên Niềm Hy Vọng độc nhất trong Vinh Quang toàn thắng của Đức Kitô, ban tặng cho con người hồng ân tha thứ và mọi phúc lành. Vì thế, *“chúng ta phải hãnh diện về thập giá Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Nơi Người, ta được giải thoát, được sống và được sống lại; chính Người giải thoát và cứu độ ta”* (Ca nhập lễ).

Điều này được phản ánh trong các bài đọc. Thánh Phaolô coi Thánh Giá là động lực lớn lao để *“tán dương”* Chúa Giêsu : *“Người đã tự hạ mình mà vâng lời cho đến chết, và chết trên thập giá. Vì thế, Thiên Chúa đã tôn vinh Người, và ban cho Người một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu”* (Pl 2, 8-11). Còn theo thánh Gioan thì Thánh Giá như là khí cụ để cứu độ con người: *“Cũng như Môsê treo con rắn nơi hoang địa thế nào, thì Con Người cũng phải bị treo lên*

như vậy, để những ai tin vào Người, thì không bị tiêu diệt muôn đời” (Ga 3, 14). Nên hôm nay Giáo hội cử hành lễ suy tôn Thánh Giá với niềm vui vì được ơn cứu độ.

Nhìn ngắm Thánh Giá, chúng ta sẽ khám phá ra câu chuyện của tình yêu Thiên Chúa dành cho nhân loại nói chung và cách riêng mỗi người chúng ta.

Câu chuyện tình yêu

Khi suy tôn Thánh Giá, Giáo hội, Hiền Thê yêu dấu nhìn lên Thánh Giá nơi treo Chúa Giêsu vị Phu Quân của mình, chân tay đánh nhọn đâm thấu, cạnh sườn lưỡi đồng đâm thủng, máu cùng nước chảy ra làm cho Giáo hội nhớ đến ngày mình được sinh ra từ cạnh sườn Chúa với tất cả tình yêu, lúc Chúa ngủ trên Thánh Giá. Bởi theo thánh Ambrosiô, lúc Adam đang ngủ Thiên Chúa đã lấy xương sườn của ông để tạo dựng Evà thế nào, thì lúc Chúa Giêsu chết nằm trên Thánh Giá, Giáo hội cũng được sinh ra từ Trái Tim bị đâm thủng của Chúa Giêsu như vậy, và Giáo hội tưởng nhớ đến tình yêu dâng trào ấy.

Thật không thể hiểu nổi Thiên Chúa yêu thương chúng ta biết chừng nào : *“Yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một”* (Ga 3,16), mặc dù biết trước Con mình sẽ bị đóng đinh, được giương lên cao khỏi đất như “Con Rắn Đồng” trong sa mạc. Thật là một sự hy sinh lạ lùng, không thể nào hiểu thấu, mà thánh Phaolô phải diễn tả bằng một cách khác để bổ sung: *“Thiên Chúa đã không tha cho chính Con Một của mình, nhưng phó nộp Người vì chúng ta hết thảy.”* (Rm 8,32). Người đã yêu chúng ta bằng tình yêu vô bờ bến, tình yêu thương xót và thứ tha, khi *“sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ con của Người mà được cứu độ”* (Ga 3,17).

Đây chính là câu chuyện về ơn cứu độ của chúng ta, câu chuyện tình của Chúa Cha, chuyện tình của Chúa Con, câu chuyện của Thánh Giá. Giảng trong Thánh lễ sáng thứ ba ngày 15/03/2016, tại nguyện đường Thánh Marta, Đức Thánh Cha Phanxicô nói : *“Nếu muốn biết ‘câu chuyện tình’ mà Thiên Chúa dành cho nhân loại, chúng ta phải ngắm nhìn Thánh Giá, nơi ấy có một vị Thiên Chúa đã hoàn toàn ‘trút bỏ vinh quang’, sẵn sàng bị ‘vấy bẩn’ bởi tội lỗi con người để cứu con người khỏi chết. Vị Thiên Chúa ấy sẽ hủy diệt vĩnh viễn cái tên xấu xa đích thực của sự dữ mà Sách Khải huyền gọi là ‘con rắn xưa’. Tội lỗi là việc làm của Satan. Nhưng Đức Giêsu đã chiến thắng Satan. Ngài đã tự hạ mình xuống, trở thành hiện thân của tội để nâng con người lên”*. Mầu nhiệm Thánh Giá diễn tả tình yêu vô bờ bến, tình yêu không thể nào mô tả được của Thiên Chúa đối với nhân loại.

Trong lịch sử cứu độ, con rắn được nhắc đến lần đầu tiên trong Sách Sáng Thế và lần cuối cùng là trong Sách Khải Huyền. Rắn là loài vật mà theo Kinh Thánh mang một biểu tượng mạnh mẽ của sự nguyên rủa, của tội lỗi (x.St 2,) và một cách mầu nhiệm cũng là biểu tượng của sự cứu chuộc. Trong hành trình sa mạc. Dân chúng không muốn đi trong cảnh lương thực ít ỏi như thế nữa. Họ kêu trách Thiên Chúa và ông Môsê. Chúa cho rắn bò ra làm hại những kẻ

cứng lòng không tin, để gieo rắc sự sợ hãi và cái chết cho đến khi dân chúng biết chạy đến nài xin Môsê sự tha thứ. Thiên Chúa lại truyền cho Môsê đúc một con rắn đồng treo lên cây gỗ, để tất cả những ai bị rắn cắn mà nhìn lên con rắn đó, sẽ được sống. Thật là mâu nhiệm, mâu nhiệm ở chỗ : Khi dân hối hận, Thiên Chúa không giết chết các con rắn, nhưng Ngài để chúng đó. Nếu có con rắn nào làm hại dân chúng, chỉ cần họ nhìn lên con rắn đồng thì sẽ được cứu. Giương cao con rắn lên.

Con rắn tượng trưng cho tội lỗi. Con rắn giết hại người ta nhưng nó cũng chữa lành. Và đó chính là mâu nhiệm của Đức Kitô. Thánh Phaolô nói: "Đức Giêsu là Đấng chẳng biết tội là gì, thì Thiên Chúa lại biến Người thành hiện thân của tội." Như vậy cách nào đó, Đức Giêsu chính là con rắn được giương cao lên. Bài đọc I ngày lễ chất chứa cái nhìn có tính tiên tri: Chúa Giêsu như là hình ảnh con rắn," hiện thân của tội lỗi", đã được giương cao lên để cứu độ con người. (x. Trích bài giảng lễ thứ ba n 15/03/2016, tại nguyện đường Thánh Marta, Đức Thánh Cha Phanxicô).

Lạy Chúa Giêsu Kitô, chúng con tôn thờ Thánh Giá Chúa, vì Chúa đã dùng Thánh Giá mà cứu chuộc trần gian. Amen.

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

VỀ MỤC LỤC

THIÊN CHÚA LUÔN THA THỨ

Tin Mừng Chúa Nhật XXIV Thường Niên C. (Lc 15,1-32)

Ai trong chúng ta cũng mong muốn mình hoàn hảo, không sai lỗi... Chúng ta cố gắng sống tốt lành, hòa hợp với những người xung quanh, yêu mến Chúa và tha nhân. Nhưng với thân phận yếu hèn của kiếp người, càng cố gắng, ta càng hay lỗi phạm như lời thánh Phaolô nói "*Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi không muốn, tôi lại cứ làm.*"(Rm 7,19) Và ngài khẳng định là "*Do tội vẫn ở trong tôi.*" Vâng, tất cả chúng ta là người tội lỗi, nhiều hay ít, chúng ta đều là tội nhân trước mặt Chúa. Thế nhưng, Chúa Giêsu- khuôn mặt của Thiên Chúa lại được nói đến như "**Một người đón tiếp phường tội lỗi.**" Chính vì thế, chúng ta tin tưởng vào Lòng Xót Thương Tha Thứ của Thiên Chúa mà Chúa Giêsu vén mở cho ta thấy qua ba dụ ngôn trong Tin Mừng hôm nay.

- **Xót Thương nên hết lòng tìm kiếm.** Sự tính toán của Thiên Chúa khác với chúng ta. Chúng ta luôn để ý tới số lượng. Còn Thiên Chúa, Ngài tính "Một" bằng "Chín mươi chín". Mỗi người chúng ta có một giá trị cao quý. Đây là mầu nhiệm về sự tôn trọng của Thiên Chúa với mỗi người trong chúng ta. Chúa yêu chúng ta cách cá nhân và riêng biệt. Thế nên, chiêm lạc mất, Người luôn nghĩ tới, lo lắng, đi tìm...cho bằng được. Đưa con thứ bỏ nhà ra đi, Người trông ngóng từng giây chờ nó trở về. Chúng ta có một Thiên Chúa không ngừng nghĩ đến những con cái sai lầm, lạc lối. Một Thiên Chúa yêu thương những đứa con không yêu Ngài. Một Thiên Chúa luôn lên đường tìm kiếm "**Những con chiên bị mất**" và vui mừng khi tìm thấy.

Mục tử hạnh phúc khi tìm thấy chiên "**Tìm được rồi, người ấy mừng rỡ vác lên vai.**" Một hình ảnh kỳ diệu chúng ta được chiêm ngắm. Mục tử cười rạng rỡ, hoan hỉ và vui mừng. Đó là Thiên Chúa mà Chúa Giêsu giới thiệu với chúng ta. Và qua chính Chúa Giêsu, Thiên Chúa đã đến, ở cùng chúng ta như vậy. Người đón tiếp, tìm kiếm những người tội lỗi. Vì thế, Thiên Chúa không ở yên chờ đợi nhưng lên đường tìm kiếm. Chúng ta là con, ta không bị bỏ rơi, lòng thương xót của Thiên Chúa luôn bao phủ chúng ta, tìm kiếm khi ta lạc lối và ôm ấp, dẫn chúng ta về. Niềm vui của Thiên Chúa là tìm thấy những con cái bị lạc mất và tha thứ cho chúng tất cả lỗi lầm.

- **Xót Thương nên hết lòng Tha Thứ.** Thật quan trọng đối với Thiên Chúa khi chỉ một người sám hối mà cả Nước Trời vui mừng. "**Trên trời cũng thế, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối, hơn là vì chín mươi chín người công chính không cần phải sám hối ăn năn.**" Vậy ta hãy can đảm đến với Thiên Chúa, xin lỗi Ngài về các tội của ta vì Ngài luôn sẵn lòng tha thứ cho chúng ta. Thiên Chúa không bao giờ rời bỏ chúng ta. Dầu cho ta có tội lỗi thế nào, Thiên Chúa nhìn con tim của ta, Người nhìn vào sâu thẳm hồn ta khi ta thực lòng nhận mình sai lỗi và xin tha thứ.

Thiên Chúa, Đáng rất mực xót thương, Người luôn tha thứ cho tất cả những ai đến van xin Người. Sự tha thứ của Thiên Chúa không có giới hạn, vượt quá sức tưởng tượng của chúng ta, dù cho ta có trở về vì quá đói khổ chứ chưa phải là vì yêu thương cha như người con thứ. Thế nhưng, Thiên Chúa- Cha nhân lành chỉ cần ta biết nhận ra sai lỗi của mình và trở về. Người trông ngóng và đón chờ để tha thứ, để bao phủ ta bằng lòng xót thương "**Anh ta còn ở đằng xa, thì người cha đã trông thấy. Ông chạy lòng thương chạy ra ôm cổ anh ta và hôn lấy hôn để.**" Dù tội lỗi có ngập tràn cũng không ngăn cản được tình yêu, lòng xót thương tha thứ của Thiên Chúa dành cho chúng ta và mãi nhận ta là con cái của Ngài.

- **Xót Thương nên phục hồi địa vị là con.** Thiên Chúa đã tác tạo nên chúng ta với một phẩm giá cao quý, nhưng vì những vết nhơ tội lỗi, ta đã làm hoen ố phẩm giá của mình. Vậy hãy gượng đứng dậy, cất bước, lên đường trở về với Chúa vì Người luôn đang chờ đợi chúng ta.

Người không màng tới tội lỗi của ta, cho dù ta có xưng thú, nhưng Người chẳng để ta nói hết câu, vì Người biết tất cả, biết tận cõi lòng ta chân thành sám hối hay không. Và với cung cách hành xử đầy lòng thương xót của Thiên Chúa, Người sẽ phục hồi cho chúng ta phẩm giá là con (x. Lc 15,22-24). Bởi vì, không có gì mạnh mẽ hơn lòng thương xót của Thiên Chúa.

Chúng ta là những tội nhân mà Thiên Chúa như người mục tử bỏ chín mươi chín chiên ngoan, đi tìm một chiên lạc; như người cha nhân lành đã chạy ra ôm lấy và thứ tha tất cả cho đứa con đi hoang và cả người con ở nhà; và như người phụ nữ "**thấp đèn**", "**quét nhà**", "**moi móc tìm cho kỳ được**". Xin cho chúng ta cũng được ở dưới ánh đèn tình yêu của Chúa để Người thấy ta, đem ta về với Người. Chúng ta tin tưởng vào lời khẳng định của Chúa Giêsu "**Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi.**" Vậy ta hãy khiêm tốn trở về với Chúa và khẩn cầu "**Lạy Chúa, xin thương xót chúng con**". Chúng ta hãy đến với Chúa trong Bí tích Hòa Giải, Người luôn chờ đợi để tha thứ tất cả những lỗi lầm của ta và để yêu thương ta. Qua Bí tích Hòa Giải, Chúa nắm lấy chúng ta, ôm chúng ta vào lòng và đổ tràn lòng thương xót của Người cho chúng ta. Sự trở về và được tha thứ là một niềm vui đối với chúng ta, nhưng còn là niềm vui mừng lớn lao hơn đối với Thiên Chúa và cả Nước Trời.

Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này, hơn bao giờ hết, mỗi người Kitô hữu chúng ta được mời gọi thực lòng trở về với Chúa vì Người đang tìm ta, trông chờ ta. Chúng ta hãy sống tâm tình của người con, luôn tin tưởng vào tình yêu và lòng bao dung tha thứ của Cha. Cha chúng ta là Thiên Chúa Tình yêu và chúng ta là con cái của Người. Vậy Chúa cũng mong chúng ta cộng tác với Người trong sứ mạng tìm kiếm anh em lạc đường và dẫn họ trở về với Chúa. Vì còn biết bao anh chị em đang lầm lạc, đi xa; đang đau khổ, đói nghèo tình yêu Chúa mà không biết lối quay trở về. Nhiều người còn đang sống trong thù hận, ghen tương, đố kỵ và ích kỷ với anh em mình dù chẳng xa đàn chiên. Thái độ và cách đối xử đó không phải là của những người con cùng một Cha, và không phải là lối sống của Kitô hữu. Vậy chúng ta hãy trở về với Chúa Cha Nhân Từ, ăn năn sám hối, cầu xin Người tha thứ và đổ tràn lòng xót thương trên chúng ta.

Lạy Chúa Giêsu- Dung Nhan Lòng Thương Xót của Thiên Chúa Cha, xin giúp chúng con biết tin thác vào lòng Chúa xót thương mà can đảm nhìn nhận tội lỗi và trở về với Chúa để được tha thứ và được sống trong vòng tay, trong mái nhà của Chúa Cha Nhân Hậu. Amen.

Dã Quỳ

[VỀ MỤC LỤC](#)

MẸ TERESA CALCUTTA

Mẹ Teresa qua đời ngày 5/9/1997, Mẹ để lại một gia tài lớn: 123 nước có Dòng Thừa Sai Bác ái trong 65 năm lập Dòng, 610 nhà hoạt động, 4000 nữ tu, được 4 giải trong đó có giải Nobel năm 1979, riêng người viết bài này Mẹ tới gặp ba lần ở Saigon. Người ta tự hỏi bởi đâu Mẹ đã thành công như vậy? Hầu hết ai cũng công nhận chính LINH ĐẠO của Mẹ đề ra và chính Mẹ sống đời sống đó một cách tích cực (nói làm sao thì chính mình sống đúng như vậy).

Linh đạo đó là: CHIÊM NIỆM ĐỂ ĐI TỚI HOẠT ĐỘNG, VÀ HOẠT ĐỘNG 'RỒI TRỞ VỀ CHIÊM NIỆM ĐỂ THỎA MÃN CƠN KHÁT CỦA CHÚA KYTO TRÊN THÁNH GIÁ .

Chiêm niệm là trung tâm , là nền tảng, là chính, còn hoạt động như là ban phát kết quả của chiêm niệm. Mỗi tối mẹ cầu Thánh Thể một giờ cũng là giờ chiêm niệm để kết thúc ngày chiêm niệm .

Mẹ cho biết con người của Mẹ thuộc loại bình thường thôi. Mẹ nói: “theo huyết thống tôi là người Albani, theo quốc tịch Ấn độ, theo đức tin tôi là một nữ tu Công giáo, theo ơn gọi tôi thuộc về thế gian, theo con tim tôi hoàn toàn thuộc về Trái tim Chúa Giêsu Nhìn thấy Mẹ Têrêsa Calcutta chăm sóc rửa ráy cho những bệnh nhân lở loét thân mình, người ta gọi Mẹ là cán sự y tế, là nhân viên y tá nhưng Mẹ luôn luôn đính chính : tôi là một Nữ tu.

Chiêm niệm không phải là sáng kiến của Mẹ. Thật vậy, đời sống chiêm niệm theo gương Chúa Kytô cầu nguyện đã có ở thế kỷ đầu của Giáo hội. Sau này các Đấng Thánh mới lập Dòng chiêm niệm. Rõ nét nhất là năm 305 Thánh Antôn Ai cập lập Dòng , Thánh Biển Đức năm 525 .

Công đồng Vatican II đã dành một sắc lệnh nói về đời sống Dòng Tu trong Giáo hội. Riêng đời sống Dòng Chiêm niệm , Công đồng nói là vinh dự của Giáo hội và là mạch tuôn trào các ơn thiêng (Sắc lệnh Perfectae Caritas, số 7) .

Đức Giáo hoàng Phaolo VI nói: Đời sống chiêm niệm của các đan sĩ sinh ích lợi cho toàn thể Giáo hội. Giáo hội có đời sống này để bảo tồn và nuôi dưỡng sức sống của mình. Nếu không có một số Kytô hữu được gọi nguyện chùi hầu cận bên suối nguồn tinh ròng trong đời sống siêu nhiên thì sẽ có sự mòn mỏi trong cả Thân Mình màu nhiệm, sức sống sẽ giảm mỗi ngày đưa đến tàn héo như cây hết nhựa sống. Nếu trong Giáo hội không có một số duy trì đời

sống tìm hiểu và sống Lời Chúa sâu xa bằng kinh nghiệm thì khoa Thần học, việc rao giảng Lời Chúa, việc Tông đồ nơi tín hữu sẽ chịu những thiếu sót trầm trọng (Thư của Đức Phaolo VI gửi các Tu sĩ Dòng Trappe ngày 8/12/1968) .

Thượng Hội đồng Giám mục Á châu tại Roma ngày 13/5/1998 viết: chúng ta cần có những chương trình huấn luyện để đào tạo các linh mục và tu sĩ trở thành những người của Chúa chuyên chăm cầu nguyện và nhờ đó họ có đời sống thiêng liêng sâu xa, họ có thể hướng dẫn người khác đến với Chúa cách đặc biệt

Theo tư tưởng của Đức Phaolo VI , nếu không có Dòng chiêm niệm và các Dòng khác thì :
Sẽ xuất hiện sự mòn mỏi trong Cả Thân mình Mầu Nhiệm .

Nhờ đời sống Dòng tu Chiêm niệm đã đem lại cho Giáo hội sức sống tràn đầy .

Đi đạo, truyền đạo mà không có đời sống nội tâm, đời sống cầu nguyện để kết hiệp với Thiên Chúa thì việc giữ Đạo, truyền Đạo chỉ còn là một hình thức bên ngoài, tức là không có đời sống chiêm niệm thì việc giữ đạo chỉ là một thói quen do cha mẹ để lại v.v tạo thành một thói quen hình thức bên ngoài.

Một linh mục ngoại quốc trước năm 1972, tại Saigon chuyên về từ thiện, bác ái, Ngài hay nói: đọc kinh, xem lễ để làm gì, để giờ đến giúp người nghèo. Kết quả, Ngài bỏ áo dòng, không tu nữa và sau đó hoạt động từ thiện cũng bỏ luôn.

Không có đời sống chiêm niệm , thì không có hiểu biết sống động về Thiên Chúa bằng kinh nghiệm, là sẽ không còn hiểu Lời Chúa cách sâu xa: biết Tân Ước mới biết Chúa Kytô, biết Kinh thánh mới biết đúng Thiên Chúa và ý định của Ngài. Thiên Chúa, Chúa Kytô không phải thuộc quá khứ , trái lại Thiên Chúa luôn luôn hiện diện khắp mọi nơi, đặc biệt nơi tâm hồn ta hằng ngày. Kinh Thánh hướng dẫn ta gặp Thiên Chúa, gặp Chúa Kytô trong yên lặng, trong tâm hồn ta . Đời sống chiêm niệm kết hiệp với Thiên Chúa, với Chúa Kytô đã sinh ra những nhà chiêm niệm, những nhà thần bí, những vị ẩn tu có kinh nghiệm về Thiên Chúa vì Thiên Chúa cho các ngài cảm nghiệm về Người nghĩa là các ngài hiểu biết ý định của Thiên Chúa trong hiện tại. Các ngài giúp Giáo hội đọc và hiểu Kinh thánh một cách sống động và sâu xa nghĩa là biết được ý Chúa trong hiện tại. Cha thánh Vianney giảng Lời Chúa cho giáo dân họ Ars có khi sai thần học, nhưng ngài đã hiểu Lời Chúa thật sâu qua bí tích Giải tội, qua tội lỗi của bao nhiêu người đến xưng tội với ngài, qua đời sống của một cha sở phải làm thế nào cho giáo xứ đạo đức. Ở đây ta phải biết, ta hiểu Lời Chúa qua học hỏi, qua sách vở là chuyện bình thường , còn cảm nghiệm Lời Chúa do Thánh Thần là nhờ ta sống chiêm niệm.

Không có đời sống chiêm niệm, khoa thần học, việc rao giảng, đời sống tông đồ, kytô hữu sống sẽ chịu những đáng tiếc trầm trọng. Thật vậy, Thần học dùng lý trí tìm hiểu Thiên Chúa và những gì liên quan tới Ngài. Thực chất của khoa Thần học là đưa người ta hiểu Chúa. Rao giảng Lời Chúa, làm việc Tông đồ cũng giúp người ta hiểu biết Chúa, đưa người ta gặp Chúa nhưng ở mức độ như giới thiệu người ta biết Chúa. Chiêm niệm sẽ giúp người ta gặp Thiên Chúa trong kinh nghiệm, vừa tạo ra môi trường ơn thánh giúp người ta gặp Chúa ..

Chiêm niệm đi tới hoạt động bác ái. Nhìn thấy Mẹ chăm sóc, rửa ráy cho những bệnh nhân lở loét thân mình, có người gọi Mẹ là cán sự y tế. là nhân viên y tế nhưng Mẹ luôn đính chính: tôi là một Nữ tu

Thời nay ai cũng biết môi trường sinh sống bị ô nhiễm, tác hại đến sức khỏe, đến sự sống, Ai cũng muốn môi trường sống trong sạch thì Giáo hội cũng đã và đang tạo ra bầu không khí đạo đức, thánh thiện để cho người ta tới Chúa, Chính đời sống chiêm niệm của Giáo hội đã tạo ra bầu khí đạo đức, thánh thiện để giúp người ta tới Chúa. Chính đời sống của cả Giáo hội nói chung, các Dòng, nhất là dòng chiêm niệm tạo ra môi trường thánh thiện, đạo đức. Cũng như các thánh, Mẹ Teresa Calcutta qua việc Giáo hội tôn vinh Mẹ là thánh nói lên phần đóng góp của Mẹ cho Giáo hội bằng đời sống chiêm niệm.

Dòng chiêm niệm và các Dòng khác là vinh dự của Giáo hội: Giáo hội phản ánh con người Chúa Kytô. Nhìn vào đời sống chiêm niệm, người ta thấy rõ nét con người Chúa Kytô vì đời sống chiêm niệm là dấu hiệu Nước Thiên Chúa, là tiên báo trời mới, đất mới trong tương lai mà Giáo hội luôn rao giảng. Người giáo dân giữ đạo, sống đạo xứng đáng với danh từ đạo đức cùng theo con đường đó, cùng đạt tới đích làm thánh, thí dụ bao nhiêu các thánh tử vì đạo trong đó có các thánh tử vì đạo Việt Nam cũng làm vinh quang cho Giáo hội, vinh dự cho Giáo hội, vinh quang cho Giáo hội, nhưng đây là làm thánh theo thời

Xét về Thiên Chúa, Thiên Chúa toàn năng nên Chúa không cần nhờ ai cả. Nhưng xét về mầu nhiệm Nhập thể và Vượt qua, Thiên Chúa cần đến mọi kytô hữu, cần đến Giáo hội như là cánh tay cộng tác với Chúa Kytô. Tuy người tin như thánh Phaolô: Có người giảng mới có người tin nhưng “Phaolô trồng Apolo tưới, Thiên Chúa mới làm cho mọc lên. Người trồng, kẻ tưới chẳng là gì, Đáng cho mọc lên mới đáng kể (1 Cor 3, 6-7) “

Lm. PX. Ng Hùng Oánh

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN

Chúa nhật ngày 11.9.2016 năm nay, trùng vào dịp nước Mỹ nói riêng và thế giới nói chung, tưởng niệm mười lăm năm biến cố khủng khiếp, làm chấn động và hoang mang cả thế giới, nhất là người Mỹ, xảy ra ngày 11.9.2001.

Đó là một ngày đầy nước mắt, kinh hoàng và sửng sốt đối với dân chúng nước này. Vì thế, nhân dịp này, dựa vào Lời Chúa Giêsu dạy, tôi muốn nói về những mất mát và sự tìm thấy.

Lời của Chúa dạy hôm nay là ba dụ ngôn: Người chủ tìm thấy con chiên lạc, Người đàn bà tìm thấy đồng bạc bị mất, Người cha đón nhận đứa con hoang đàng trở về, mang cùng một ý nghĩa: MẤT MÁT và TÌM THẤY (Lc 15, 1-32).

Cái bị mất càng lớn, người đi tìm càng vất vả bao nhiêu, khi tìm thấy, nỗi vui mừng càng lớn bấy nhiêu. Ý nghĩa của sự mất mát và tìm thấy trong ba dụ ngôn, là lòng ca ngợi tình yêu lớn lao của Thiên Chúa đối với con người.

Nhất là mỗi khi con người phải sống trong tai ương, mất mát, đổ vỡ, tang tóc, chết chóc, chia lìa, hận thù, lo sợ, nghi nan và giết hại nhau..., là mỗi lần khuôn mặt của tình yêu ấy lại sáng ngời, làm dịu bớt nỗi thất vọng, thăng hoa niềm hy vọng.

Nhờ tình yêu của Thiên Chúa, chính trong mất mát, con người hiểu rằng, họ đã được tìm thấy.

Chính trong nỗi chết chóc của sự tàn bạo, họ lại nhận ra chiều kích thánh thiêng của sự sống.

Tôi muốn nói tới vụ khủng bố Trung tâm Thương mại Thế giới tại New York gồm hai tòa nhà cao 110 tầng và Ngũ Giác đài ở Washington, bị ba chiếc máy bay lớn do không tặc khống chế đâm vào. Một chiếc khác cũng bị khống chế, rơi tại Pennsylvania dọc đường đến mục tiêu.

Người ta ước tính trên 3.000 nạn nhân thiệt mạng. Phải mất gần chín tháng mới dọn dẹp hết đồng đồ nát gồm 1.600.000 tấn. 100 tỷ đôla bị mất trắng. 8.300.000 người thất nghiệp trên khắp nước Mỹ.

Ngoài ra, từ biến cố kinh hoàng ấy, người Mỹ và thế giới còn mất rất nhiều thứ quý báu khác:

- Mất cảm giác bảo đảm và an toàn, vì từ trước đến nay, khoa học thời nay vẫn tự hào, đặc biệt nước Mỹ rất tự hào: họ ổn định. Hơn nữa, người Mỹ còn có phần ngủ yên trong hãnh diện mình là quốc gia giàu có, quyền hành, sẽ chẳng ai dám thách vào sự ổn định của mình. Nhưng mọi suy nghĩ ấy, giờ đây bị "lật đổ".

- Con người khắp nơi cũng đánh mất sự bình an trong tâm hồn. Vì từ đó đến nay, không ngày nào, thế giới và nước Mỹ không sống trong nỗi lo và cảnh giác. Sống mà cứ phải lo lắng và cảnh giác từng ngày, làm sao có bình an!

- Lòng tin nơi người Mỹ cũng bị đánh cắp. Lòng tin vào con người, trên khắp thế giới, ngày càng vắng bóng. Nhìn bất cứ ai xa lạ, nhất là những người từ Trung Đông, những người xuất thân từ đạo Hồi, họ đều có thể đáng nghi ngờ. Thay vì bắt tay thân thiện, họ chắm ngay một dấu hỏi thật to trên khuôn mặt người lạ ấy. Anh ta là ai? Lương thiện hay bất lương?

- Cứ như thế, sự tấn công khủng bố sát hại hàng loạt đã và có thể sẽ xảy ra khắp nơi, quá nhiều, làm nhức nhối lương tâm từng người chúng ta. Sự tấn công ấy, càng ngày càng cho thấy nước Mỹ và châu Âu là mục tiêu hàng đầu.

Từ vụ khủng bố 1.9.2001 đến nay, hai tiếng “khủng bố” luôn là nỗi ám ảnh ghê gớm trong tâm trí từng người, trên khắp thế giới. Những gì mà loài người đã và vẫn mất mát thật là lớn lao. Những gì mà chúng ta phải và vẫn chịu đựng thật là đau đớn.

Nhưng những gì đã tìm thấy được cũng không phải ít. Đó chính là đức tin, tin nơi Thiên Chúa và tìm đến Thiên Chúa để được giải thoát nỗi u buồn.

Người ta kể rằng, sau ngày đại họa của năm 2001, rất nhiều người đến nhà thờ cầu nguyện. Các thánh lễ liên tục được tổ chức để tưởng nhớ người bị nạn và cầu bình an. Tất cả các thánh lễ ấy đều có rất đông người đến tham dự. Chính tổng thống Bush đã trích Thánh Vịnh 23 để trấn an dân chúng: **“Lạy Chúa, dù bước đi trong thung lũng của sự chết, con không lo nguy khốn, vì có Chúa ở cùng. Côn trượng Ngài bảo vệ, con vững dạ an tâm”**.

Nhưng chẳng phải chỉ có người Mỹ – là những người, nhờ nền văn minh rực rỡ của mình, đã góp phần không nhỏ làm cho lối sống tiêu thụ, tâm lý hưởng thụ lớn lên, từ đó phần nào lôi kéo đạo đức xã hội đi xuống – lại có dịp tiếp cận và lấy lại đức tin của mình, nhưng trong ngày ấy, họ còn nhận được biết bao nhiêu sự cảm thông và lời cầu nguyện mà khắp thế giới dành cho họ.

Cho đến hôm nay, mỗi lần ở đâu đó xảy ra những tấn công kinh hoàng như thế, cũng đều lôi kéo những con người, nhất là những nạn nhân còn sống sót trở về với lòng tin, trở về với Đấng giàu lòng xót thương.

Những gì tìm thấy được còn là niềm tương trợ lẫn nhau, sống gắn bó và thắt chặt tình đoàn kết. Tất cả những nơi bị đánh, đều tìm thấy những tấm lòng quả cảm và can đảm của biết bao nhiêu người liều mạng cứu lấy người khác.

Lính cứu hỏa và các nhân viên cảnh sát đã hy sinh trong khi thi hành nhiệm vụ giải cứu và cấp cứu nạn nhân là một điển hình. Trong số những người hy sinh vào ngày 11.9.2001, có cha Mychal Judge, một linh mục dòng Phanxicô, tuyên úy cho lính cứu hỏa tại thành phố New York.

Cũng như anh chị em mình, cha hiểu rất rõ, giữa cảnh điêu tàn, nếu đến gần, sẽ nguy hiểm vô cùng, nhưng cha vẫn đến làm tròn nghĩa vụ của mình. Tòa nhà kinh khủng ấy đã tàn nhẫn đè bẹp và vùi lấp cha Judge cùng mấy trăm lính cứu hỏa, trong khi cha đang cử hành bí tích Xức dầu và ban các phép lành sau hết cho họ.

Hóa ra, trong những lúc tối tăm của cuộc đời, người ta ngỡ rằng, mình đã mất, đã chẳng còn, đã tiêu tang, thì chính lúc ấy, ánh sáng của những cái được nơi những gì có thể tìm thấy, lại cứ lóe lên.

Bởi thế, ta có thể nói mạnh rằng, không ai sống lạc quan cho bằng những anh chị em tín hữu Kitô. Họ biết khôn ngoan trực diện với nỗi đau xé lòng đang diễn ra trước mắt, và lấy ánh mắt đức tin nhìn vào đó.

Đức tin dạy họ rằng, thập giá không dừng lại ở ngày thứ Sáu ảm đạm nhuộm đầy máu, tử nạn và ô nhục, nhưng thập giá đã bùng lên ánh sáng trường cửu, bùng lên sự sống không tàn không phai của sáng Chúa nhật Phục sinh.

Với đức tin, nhìn vào sự tàn phá của tử thần, họ tìm thấy sự sống. Nhìn vào hận thù tưởng đã lên ngôi thống trị, họ tìm thấy lòng yêu thương. Nhìn vào nỗi bi đát ê chề của đồ nát, của mất mát, của tha hóa, họ tìm thấy niềm lạc quan tin tưởng. Nhìn vào nỗi hoang mang nghi ngờ của nhân loại, họ tìm thấy khuôn mặt dịu hiền, đầy yêu thương thông cảm và thứ tha của Thánh Giá Chúa Kitô.

Thiên Chúa không bao giờ vắng mặt. Con người không bao giờ mất Thiên Chúa. Bởi thế, cái mất vẫn còn đó trong nỗi đau cuộc đời, trong tội lỗi, trong sự tha hóa, và lòng hận thù lồng lộng như một con thú dữ, thì những gì tìm thấy được vẫn cao cả, vẫn sang trọng, vẫn vượt thảng.

Và Tình yêu vời vợi của Thiên Chúa là niềm hạnh phúc, là sức mạnh lớn, giúp con người vượt qua, đó là điều mà các Kitô hữu tìm thấy được trong nỗi đau mất mát tột cùng.

Bạn ạ, Thiên Chúa tôn trọng tự do của chúng ta. Người là Đấng toàn năng, tự giới hạn quyền năng của mình, đứng ngoài tự do của chúng ta, để chúng ta có thể hiện hữu một cách tự do.

Lý do mạnh nhất, khiến ta đánh mất rất nhiều, là bởi ta lạm dụng tự do và lỗi phạm không ngừng. Chính vì có tự do, ta đánh mất chính mình, đánh mất Thiên Chúa, xa lìa tình yêu của Chúa, để trôi tuột khỏi cuộc đời mình bao nhiêu ơn lành mà Chúa hằng ban phát. Đánh mất là sự thật của mỗi con người đầy yếu đuối, hèn mọn.

Nhưng còn một sự thật khác vô cùng quan trọng, vì nhờ đó mà ta sống và lấy lại những gì đã mất. Sự thật ấy chính là Thiên Chúa đi tìm con người.

Người không đi tìm như tìm một cái gì có lợi cho Người. Người cũng không đi tìm như tìm một thứ sở hữu cho riêng mình. Sự tìm kiếm của Chúa là một sự tìm kiếm có lợi cho ta.

Đó là một sự tìm kiếm đầy hân hoan, vui mừng, tin tưởng. Đó là một sự tìm kiếm mà khi tìm thấy, vỡ òa vì một niềm vui trào dâng tột đỉnh. Bởi ta là con chiên thất lạc, là đồng bạc bị mất, đã lìa xa Chúa vì chọn cuộc đời này làm bạn, chọn tội lỗi làm chốn nương thân.

Một khi tìm thấy ta trong bóng đen tăm tối ấy, Thiên Chúa đã vui mừng đưa về, không phải dẫn đi, mà vác trên vai, như giữ lấy một cửa báu quý giá. Niềm vui ấy còn là một niềm vui nức nở, được diễn tả qua lời mời mọc bè bạn chia vui với mình, vì mới đưa về chốn hạnh phúc một kẻ vong thân.

Chưa dừng lại, Chúa Giêsu đã đẩy đến đỉnh điểm, để kết thúc nỗi vui mừng vì yêu ấy trên một cao trào đẹp khôn xiết: Tình yêu quá đổi diệu huyền, nhưng rất mạnh mẽ của một người cha dành cho đứa con hư đốn của mình.

Dụ ngôn người cha nhân hậu đón nhận đứa con đi hoang trở về vì đói, chứ không phải vì nghĩ đến tình cha, cho ta bài học không thể có bài học nào lớn hơn, về lòng thương xót đến không thể tưởng tượng, không thể hiểu nổi mà Thiên Chúa dành cho ta.

Bài học ấy còn dạy ta rằng, vong thân trong tội, ta đánh mất tất cả: cả sự sống (biểu hiện qua sự đói khát của người con), cả nhân phẩm (biểu hiện qua nỗi căm heo mà người con phải ăn cắp để nhét cho đầy bụng), cả tình yêu (người con bị ruồng rẫy, bị bỏ rơi), là những cái làm nên căn cội của cuộc đời con người.

Chỉ có trở về cùng Thiên Chúa, ta mới lấy lại tất cả những gì đã mất mà thôi. Chính người cha đã trả lại cho đứa con sự sống, nhân phẩm và tình yêu (Lc 15, 22-32).

Ý thức Thiên Chúa luôn luôn yêu thương kiếm tìm, chúng ta đừng cứng đầu, nhưng hãy trở lại cùng Người.

Hãy đứng lên để quyết tâm đi tới. Hãy đứng lên để làm một chọn lựa mới: chọn lựa tách mình khỏi tội và đứng về phía tình yêu của Chúa.

Tội lỗi đã là điều đáng sợ khôn cùng. Nhưng chưa phải đáng sợ nhất. Điều đáng sợ nhất là ta cứng đầu ở lý trong tội. Vì tự đánh mất chính mình đã là một nguy hiểm. Tự chôn mình chìm đắm trong sự mất mát ấy, là một nguy hiểm khó lường, một nỗi đại khờ không có gì có thể biện minh.

Vậy với tất cả những gì đã suy nghĩ, bắt đầu từ Lời Chúa đến tội ác khủng bố, sự mất mát và sự tìm thấy trong đời sống nhân loại, cũng như mất mát và tìm thấy đối với đời sống đức tin, chúng ta thành tâm dâng lên Chúa lời cầu nguyện tha thiết của mình:

Lạy Chúa, xin giúp chúng con nhận ra ánh sáng của sự sống giữa chết chóc bạo tàn; ánh sáng của hy vọng giữa những tuyệt vọng; ánh sáng của sự tìm thấy giữa những mất mát và đổ nát; ánh sáng của tình yêu Chúa giữa những thù hận dối gian; ánh sáng của ơn cứu độ giữa bóng tối tội lỗi đang cuốn hút chúng con vong thân; ánh sáng của niềm tin giữa những lầm lạc, hụt hẫng.

Lạy Chúa, xin ban ơn bình an để nhân loại được hạnh phúc. Và xin ban cho tâm hồn chúng con hạnh phúc vì biết giữ mình thanh sạch, thánh thiện.

Xin cho chúng con bao dung để tha thứ; khiêm nhu để tránh kiêu căng; ôn hòa để nhường nhịn; yêu chuộng hòa bình để tâm hồn bình an.

Lm. VŨ XUÂN HẠNH

VỀ MỤC LỤC

MỘT HỘI THÁNH NGHÈO VÀ CHO NGƯỜI NGHÈO

Đức Giáo Hoàng Phanxicô

Đan Quang Tâm dịch



Vị giáo hoàng yêu mọi người, giàu cũng như nghèo, nhưng vị giáo hoàng có nghĩa vụ nhân danh Đức Kitô nhắc mọi người rằng người giàu phải giúp đỡ, tôn trọng và thăng tiến người nghèo. Tôi khuyên anh chị em hãy liên đới quảng đại và hãy đưa kinh tế và tài chánh về với một phương thức luân lý phục vụ con người... Niềm tin của ta vào Đức Kitô, Đấng đã trở nên nghèo khó và luôn luôn gần gũi người nghèo và người bị gạt ra bên ngoài, là cơ

sở khiến ta quan tâm đến sự phát triển toàn diện của các thành viên bị quên lãng nhất của xã hội.

Mỗi cá nhân Kitô hữu và mọi cộng đồng được kêu gọi hãy là một công cụ của Thiên Chúa để giải phóng và thăng tiến người nghèo, và giúp họ hoàn toàn trở nên một bộ phận của xã hội. Việc này đòi ta phải sẵn sàng và chú tâm nghe tiếng kêu của người nghèo và đến giúp họ.

Hội Thánh đã ý thức rằng chính nhu cầu quan tâm đến tiếng kêu cầu này xuất phát từ hành động giải phóng của ân sủng trong mỗi người chúng ta, và vì thế đây không phải là vấn đề chỉ là một sứ vụ dành cho một số ít người. Đây là hoạt động diệt trừ các cơ cấu gây nên đói nghèo và cổ vũ sự phát triển toàn diện cho người nghèo, cũng như các hành vi nhỏ hằng ngày đáp ứng các nhu cầu thực tế mà ta gặp. Thuật ngữ “liên đới” nghe có phần sáo mòn và đôi khi được hiểu một cách hạn hẹp, nhưng nó nhắm đến một điều gì lớn hơn một vài hành vi quảng đại rời rạc. Liên đới có nghĩa là tạo ra một tâm tư mới biết quan tâm đến cộng đồng và ưu tiên đặt sự sống lên trên việc chiếm hữu của cải bởi một số ít người....

Ta không chỉ đang nói về việc bảo đảm sự dinh dưỡng hay một “điều kiện sinh sống xứng đáng” cho mọi người, mà cả “hạnh phúc và sự thịnh vượng vật chất chung” của họ. Điều này có nghĩa là một nền giáo dục, sự chăm sóc y tế, và trên hết là công ăn việc làm, vì chính nhờ lao động có tính tự do, sáng tạo, tham gia và nâng đỡ lẫn nhau mà con người thể hiện và nâng cao phẩm giá cuộc sống của họ. Một mức lương công bằng sẽ giúp họ tiếp cận một cách thoả đáng mọi mặt hàng khác để sử dụng trong đời sống bình thường.

Đối với Hội Thánh, lựa chọn người nghèo là một phạm trù chủ yếu thuộc về thần học hơn là một phạm trù xã hội học, chính trị hay triết học. Thiên Chúa tỏ “lòng thương xót của Người trước tiên” cho những người nghèo. Sự ưu ái này của Thiên Chúa có những hệ quả cho đời sống đức tin của người Kitô hữu, vì chúng ta được kêu gọi để có “tâm tư như Chúa Giêsu Kitô” (Pl 2,5). Được gọi hứng bởi điều này, Hội Thánh đã có sự chọn lựa vì người nghèo, được hiểu như là một “hình thức đặc biệt hàng đầu trong việc thực thi bác ái Kitô giáo luôn được toàn thể truyền thống của Hội Thánh làm chứng”. Sự chọn lựa này - như Đức Bênêđictô dạy - “hàm ẩn trong đức tin Kitô giáo của ta vào một vị Thiên Chúa đã trở nên nghèo khó vì ta, để ta trở nên giàu có nhờ sự nghèo khó của Người”. Đây là lý do tại sao tôi muốn một Hội Thánh nghèo và cho người nghèo. Người nghèo có nhiều điều để dạy ta. Không những họ tham dự vào cảm thức đức tin (*sensus fidei*), nhưng giữa những khó khăn họ nhận biết Đức Kitô thống khổ. Ta cần phải để cho bản thân mình được họ phúc âm hoá. Tân phúc âm hoá là một lời mời gọi nhìn nhận quyền năng cứu độ đang hoạt động trong đời sống của họ và đặt các cuộc đời này vào trung tâm cuộc lễ hành của Hội Thánh. Ta được kêu gọi tìm thấy Đức Kitô nơi họ, lên tiếng ủng hộ họ, nhưng cũng là bạn của họ, lắng nghe họ, nói thay họ và ôm lấy sự minh triết nhiệm mầu mà Thiên Chúa muốn chia sẻ với ta thông qua họ.

Ta dần thân không chỉ trong các hoạt động hoặc các chương trình thăng tiến và hỗ trợ; điều Chúa Thánh Thần tác động không phải là một thứ hiếu động bừa bãi, nhưng trên hết mọi

sự, một sự chú tâm coi người khác “theo một nghĩa nào, đó là một với ta”. Sự để ý ưu ái này là khởi đầu cho một sự quan tâm thực sự đến bản thân họ, gọi hứng tôi thực sự mưu cầu lợi ích cho họ. Điều này bao hàm sự tán thưởng người nghèo về lòng tốt của họ, về kinh nghiệm về cuộc đời, về văn hoá của họ, và về các phương cách sống đức tin của họ.... Khi được yêu, người nghèo “được kính trọng như thể rất đáng quý”, và đây là điều làm cho sự chọn lựa người nghèo đích thực khác với bất kỳ ý thức hệ nào khác, khác với bất kỳ cố gắng nào bóc lột người nghèo vì lợi ích cá nhân hay chính trị của bản thân mình. Chỉ trên cơ sở sự gần gũi thực sự và chân thành này, ta mới có thể đồng hành đúng đắn với người nghèo trên con đường giải phóng của người nghèo.

Chỉ có điều này mới bảo đảm rằng “trong mỗi cộng đồng Kitô giáo, người nghèo cảm thấy như ở nhà. Đây chẳng phải là phương pháp lớn nhất và hiệu quả nhất để trình bày tin mừng về Nước Thiên Chúa sao?” Nếu không có sự ưu tiên lựa chọn người nghèo, “việc rao giảng Tin Mừng, tự thân vốn là hình thức hàng đầu của đức ái, có nguy cơ bị hiểu lầm hoặc bị nuốt chửng vào đại dương những ngôn từ của truyền thông xã hội ngày nay”.

Không thể trì hoãn nhu cầu giải quyết các cấu trúc gây ra nghèo khó, không chỉ vì lý do thực dụng mang tính cấp bách của nhu cầu đó đối với trật tự tốt đẹp của xã hội, mà còn vì xã hội cần được chữa khỏi một căn bệnh đang làm nó suy yếu và thất vọng và chỉ có thể dẫn tới những khủng hoảng mới. Các dự án an sinh xã hội, đáp ứng được một số nhu cầu khẩn cấp, nên chỉ được xem là những ứng phó tạm thời. Bao lâu các vấn đề người nghèo không được giải quyết triệt để bằng cách loại bỏ tính tự trị tuyệt đối của các thị trường và nạn đầu cơ tài chính cũng như bằng cách tấn công vào các cấu trúc là nguyên nhân của tình trạng bất bình đẳng, thì sẽ không tìm thấy một giải pháp nào cho các vấn đề của thế giới hoặc, cho bất cứ vấn đề nào trong lãnh vực này. Bất bình đẳng là cội rễ của các tệ nạn xã hội.

Phẩm giá của mỗi nhân vị và sự mưu cầu công ích là những mối quan tâm định hình tất cả các chính sách kinh tế. Tuy nhiên, đôi khi chúng chỉ là một phụ lục được nhập khẩu từ bên ngoài để bù đắp cho một giải pháp chính trị thiếu viễn kiến hoặc thiếu các kế hoạch phát triển đích thực và toàn diện. Biết bao nhiêu từ ngữ gây khó chịu đối với hệ thống này! Khó chịu khi vấn đề luân lý được nêu lên, khi tình liên đới toàn cầu được khơi dậy, khi sự phân phối của cải được nhắc đến, khi nhắc đến việc bảo vệ người lao động và bệnh vực phẩm giá của những người không có quyền lực, khi nói đến một vị Thiên Chúa đòi hỏi sự dấn thân cho công lý. Khi khác, các vấn đề này bị khai thác bởi một thứ tu từ làm cho chúng trở nên rẻ mạt. Đôi khi sự dừng dưng trước những vấn đề như thế làm cho cuộc đời của ta trở nên trống rỗng và các lời của ta mất hết ý nghĩa. Kinh doanh là một ơn gọi, và là một ơn gọi cao quý, với điều kiện là những người tham gia kinh doanh thấy mình được thách thức bởi một ý nghĩa lớn hơn trong cuộc sống; điều này sẽ giúp họ thực sự phục vụ công ích bằng cách cố gắng làm gia tăng của cải cho thế giới này và làm cho của cải đến với mọi người nhiều hơn.

Ta không còn có thể tin vào những lực lượng giấu mặt và bàn tay vô hình của thị trường. Tăng trưởng về sự công bằng đòi hỏi một điều gì lớn hơn tăng trưởng kinh tế, trong khi vẫn nhìn nhận sự tăng trưởng đó: nó đòi hỏi những quyết định, những chương trình, những cơ chế vận hành và những qui trình được vận hành một cách cụ thể đến một sự phân phối thu nhập tốt hơn, tạo ra các nguồn lực việc làm và một sự thăng tiến toàn diện người nghèo, một sự thăng tiến vượt quá một náo trạng chỉ có an sinh...

Là người rao giảng Tin Mừng tuyệt hảo và hiện thân của Tin Mừng, Đức Giêsu đồng hoá nhất là với những người nhỏ bé (x. Mt 25,40). Điều này nhắc người Kitô hữu chúng ta rằng ta được kêu gọi chăm sóc những người dễ bị tổn thương của trái đất. Nhưng mô hình hiện nay, chú trọng đến thành công và tự lực tự cường, xem ra không thuận lợi cho việc đầu tư vào các nỗ lực cứu giúp những người thấp hèn, yếu đuối hoặc kém tài năng để tìm ra những cơ hội trong cuộc đời.

Điều cốt yếu là phải tiếp cận các hình thức mới của sự nghèo khó và dễ tổn thương mà ta được kêu gọi đi vào để nhận ra Đức Kitô thống khổ, cả khi việc này có vẻ như không mang lại cho ta lợi nhuận hữu hình và trước mắt. Tôi nghĩ đến những người vô gia cư, những người nghiện ngập, những người tỵ nạn, những dân tộc bản địa, những người già đang ngày càng bị cô lập và bỏ rơi, và nhiều người khác..

Có những hữu thể yếu đuối và vô phương tự vệ khác thường xuyên phải chịu thua thiệt trước những lợi ích kinh tế hoặc tình trạng bóc lột vô độ. Tôi đang nói đến toàn thể tạo thành. Loài người chúng ta không chỉ là người thụ hưởng nhưng còn là người quản lý các thụ tạo khác. Nhờ ta có thân xác, Thiên Chúa đã kết hợp ta rất mật thiết với thế giới xung quanh đến mức ta có thể cảm thấy tình trạng sa mạc hoá đất đai gần như là một căn bệnh thể lý, và sự tuyệt chủng của một giống loài như một sự biến dạng đớn đau. Ta đừng nên để lại sau mình vết tích của sự tàn phá và chết chóc sẽ ảnh hưởng tới đời sống của chính ta và của các thế hệ tương lai...

Nhỏ bé nhưng mạnh mẽ trong tình yêu Thiên Chúa, giống như Thánh Phanxicô Assisi, tất cả chúng ta, với tư cách là các Kitô hữu, được kêu gọi canh chừng và bảo vệ thế giới mong manh trong đó ta sống, cùng với tất cả các dân tộc của thế giới.

Tuyển chọn từ Tông huấn Evangelii Gaudium (Niềm Vui của Tin Mừng) năm 2013 của Đức giáo hoàng Phanxicô các số 58. 186-216.

Nguồn: "A Church That Is Poor and for the Poor - Pope Francis", Tạp chí **The Church in The 21st Century Center**, Boston College, số Fall 2014

VỀ MỤC LỤC

XIN LỖI.

Một trong những ngôn từ đẹp và uy lực nhất trong cuộc sống, đó là lời ‘xin lỗi’. Chúng ta biết rằng ai cũng có lỗi lầm và sai phạm ít hay nhiều, vì vô tình hoặc hữu ý. Là người công giáo, mỗi khi tham dự thánh lễ, trong phần sám hối, chúng ta đọc Kinh Cáo Minh xưng thú tội lỗi: *“Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng”*. Lỗi tại tôi, nên tôi xin Thiên Chúa Toàn Năng và anh chị em tha lỗi. Lời Kinh rất đẹp và ấn tượng, nhưng điều quan trọng là tâm hồn của chúng ta có thật sự hối lỗi hay không?

Lời ‘xin lỗi’ trong mọi hoàn cảnh đều rất quan trọng. Xin lỗi là bước đầu của sự hòa giải, là cầu nối của sự cảm thông và là nền tảng của sự bình an trong tâm hồn. Xin lỗi là khai mở một chân trời mới trong tình người. Làm lỗi thì hãy mau xin lỗi. Lời ‘xin lỗi’, xem ra rất đơn giản, nhưng rất khó thực hiện. Nó đòi hỏi một thái độ khiêm nhu, hạ mình, thành thật và chạnh lòng. Người ta thường nói: *“Đánh kẻ chạy đi, chứ không ai đánh kẻ chạy lại”*.

Thiên Chúa thường phạt công minh. Dân Do-thái, dọc theo lịch sử Ơn Cứu Độ, đã nhiều lần dân chúng phạm tội bất tuân và phản nghịch, nhưng khi họ biết hối lỗi quay về, Thiên Chúa đã thứ tha. Như câu chuyện của Vua David đã phạm tội ngoại tình và giết người, sau khi được cảnh tỉnh, David đã cúi mình nhận tội hối lỗi và xin lỗi Chúa. Chúa đã thứ tha. Có rất nhiều gương sám hối của các vị thánh nhân như Phêrô, Phaolô, Augustinô....các ngài đã tỉnh thức nhận lỗi, sửa lỗi và xin lỗi. Các ngài đã trở nên những vị thánh vĩ đại.

Nhiều khi chúng ta đã làm điều sai trái và phạm lỗi lầm, nhưng nếu bị người khác hạch hỏi hay chất vấn, chúng ta thường giận dữ, biện hộ, chối quanh, đổ lỗi hoặc tránh né. Chối tội như kiểu ông bà nguyên tổ Adam và Evà. Sau khi phạm tội trái lệnh Thiên Chúa, Chúa hỏi tội: Ông Adam đã đổ lỗi cho bà Evà và Evà đổ lỗi cho con rắn. Để tìm sự công bằng thường phạt, các tổ chức xã hội đã lập ra các nhà giam, nhà tù, nhà cải huấn, rồi có các luật sư và trạng sư.... để điều tra phân xử. Có nhiều người đã phạm tội, nhưng vì sợ, đã không đủ can đảm để khai báo

sự thật. Họ tìm cách giấu diếm phi tang lỗi phạm. Tâm hồn họ chưa tìm sự bình an đích thực. Họ chưa thể thắng vượt mình. Thật vậy, thắng mình không luôn dễ.

Sống chung với nhau trong gia đình hay ngoài xã hội, qua cách ứng xử hằng ngày, chúng ta không thể tránh khỏi mọi sự va chạm, hiểu lầm và gây gổ. Dù sống bên nhau và gần nhau lâu, nhưng chưa hẳn đã cảm thông và hiểu nhau. Có nhiều điều rất nhỏ như một câu nói gắt gỏng, một lời diễu cợt, một câu viết mơ hồ hoặc một thái độ hờ hững có thể làm phật lòng nhau. Cách chữa lành hiệu quả và nhanh nhất, đó là lời 'xin lỗi'. Vậy thì: Ai là người phải xin lỗi trước? Ai là người phải làm hòa trước? Vấn đề căn cốt là cái 'tôi'. Tự vấn: Tôi không làm gì sai. Tôi không phải xin lỗi ai cả. Cái 'tôi' tự ái thổi phồng. Thánh Luca nhắc nhở: *"Sao anh thấy cái rác trong con mắt của người anh em, mà cái xà trong con mắt của chính mình thì lại không để ý tới?" (Lc 6, 41).*

Các bạn ạ, ai trong chúng ta cũng có làm lỗi. Điều quan trọng là chúng ta có dám nhận lỗi và xin lỗi hay không. Thánh Gioan khẳng định: *"Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta" (1Jn. 1, 8).* Biết mình là đầu mối sự khôn ngoan. Ai biết nhận lỗi và xin lỗi là người khôn và cao thượng. Lời 'xin lỗi' sẽ giúp phá vỡ tất cả các bức tường ngăn cách, ghen ghét, thù hận và hiểu lầm. Người dám nói lời xin lỗi là người thắng cuộc. Thắng mình và thắng người. Lời 'Xin Lỗi' cần có đối với tất cả mọi người trong mọi hoàn cảnh, không phân biệt cấp bậc và vị thế, từ các nhà lãnh đạo cao nhất của xã hội, cũng như giáo hội, tới mọi thành phần dân chúng.

Đẹp biết bao khi bề trên biết xin lỗi kẻ dưới, thầy xin lỗi trò, trò xin lỗi thầy, chồng xin lỗi vợ, vợ xin lỗi chồng, con cái xin lỗi cha mẹ, cha mẹ xin lỗi con cái, anh chị em xin lỗi nhau và bạn bè xin lỗi lẫn nhau. Gia đình sẽ sống trong bầu khí an vui, cộng đoàn sẽ lạc an và thế giới sẽ hòa bình. Nhận lỗi về mình là một cung cách cao đẹp. Biết rằng đôi khi sự gây lỗi có thể do hiểu lầm, thiếu hiểu biết, nông cạn, tự ái hay thiếu cẩn trọng. Gây lỗi, chúng ta hãy xin lỗi. Chiếc bóng đầy hơi sẽ xẹp. Giây cung căng sẽ chùn. Cơn nóng giận sẽ nguôi. Sự háo thắng sẽ hạ. Cầu thông cảm sẽ nối và tình người sẽ hòa.

Biết xin lỗi, chúng ta sẽ được lợi nhiều điều. Chúng ta sẽ tránh được biết bao đổ vỡ và nghi kỵ. Chúng ta sẽ thắng mình và thắng bạn. Cuộc sống sẽ an vui. Tâm hồn được thanh thản và an lạc. Quan trọng nhất là chúng ta được giao hòa cùng Thiên Chúa: *"Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính sẽ tha tội cho chúng ta, và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính" (1Jn. 1, 9).*

Lm. Giuse Trần Việt Hùng

Bronx, New York

VỀ MỤC LỤC

TẠI SAO NGƯỜI CÔNG GIÁO LÀM NHƯ VẬY?

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD

Một số thắc mắc chúng ta thường gặp trong nghi thức Công Giáo mà đôi khi bị các bạn bè ngoài Công Giáo hỏi thì thấy hơi lung túng. Tìm tòi nhiều tài liệu thấy được đáp số nên chia sẻ với quý bạn đọc. Các đấng bậc thấy còn thiếu sót hay sai lầm xin chỉ giáo để bổn đạo chúng tôi biết rõ hơn đồng thời cất nghĩa cho những người không phải Công Giáo hiểu. Chân thành cảm ơn.

1- Tại sao chúng ta không hát “Alleluia” trong Mùa Chay?

Tiếng Alleluia và Gloria là những tiếng ca vui mừng. Alleluia là tiếng hát đầu tiên của mùa Phục Sinh. “*Chúa đã sống lại, Alleluia!*”. Mùa chay là thời gian thống hối diễn tả sự buồn rầu vì tội lỗi mình đã làm chúa Giesu phải chết trên thập giá. Thay vì hát bài ca vui mừng Alleluia, chúng ta hát những bài ca khác để nhận biết chúa Giesu là Thiên Chúa. Trong mùa Chay, chúng ta chuẩn bị tâm hồn để sẵn sàng hát Alleluia vào Chúa Nhật Phục Sinh. Trong cả hai mùa Vọng và mùa Chay, chúng ta đều không hát “Gloria” vì đó là bài ca vui mừng.

2- Tại sao trong lễ cưới, vị linh mục không hỏi người cha của cô dâu câu hỏi: “Ai cho phép cô/chị này lấy anh chàng này?”

Theo truyền thống của Hoa Kỳ, người cha sẽ dẫn con gái mình (cô dâu) lên trao cho chú rể trước bàn thờ rồi đi xuống để linh mục làm nghi thức hôn phối. Đúng nguyên tắc của hôn nhân CG, hai bên cô dâu chú rể thỏa thuận đồng ý lấy nhau chứ không do ai khác cả. Nghi thức Công Giáo luôn luôn phản ánh thực tế đó. Ngay cả trong thời gian hai bên nhà trai và nhà gái dàn xếp với nhau thì cô dâu chú rể cũng hoàn toàn tự do, do đó *không có vấn đề ai cho phép ai cưới nhau* nên linh mục không hỏi cha cô dâu câu hỏi như vậy.

3- Giáo Hội với vấn đề Hòa Táng và Trái Tro lên trời hay xuống biển....

Hồi xưa Giáo Hội cấm hỏa táng vì lúc bấy giờ ở Âu Châu có phong trào khuyến khích hỏa táng, một hình thức không tin vào giáo lý là xác loài người ngày sau sẽ sống lại. Sau này vì không phải là một phong trào phổ quát nên năm 1963 Giáo Hội đã thay đổi luật, cho phép được Hỏa Táng nhưng không có nghĩa là quảng bá chủ thuyết không tin xác loài người ngày sau sống lại. Do đó chôn xác xuống lòng đất vẫn là phương cách ưa thích hơn, dù hỏa táng vẫn được phép. Trường hợp hỏa táng, tro vẫn có thể được mang vào nhà thờ để làm lễ như là xác vậy.

Chôn tro xuống đất cũng là phương cách tốt nhất. Trải tro lên trời hay xuống biển v.v...là những trường hợp hiếm hoi như để tránh bị tò mò phá phách nơi chôn cất. Nếu trải tro thì cũng phải thi hành trong bầu khí nghiêm chỉnh và kính trọng thực sự.

4- Chúng ta có được tự mình lấy nước thánh chúc lành cho mình khi vào và rời nhà thờ không? Làm dấu Thánh Giá và bái gối khi vào và lúc rời ghế nhà thờ có hợp lệ không?

Theo tục lệ cổ truyền Công Giáo thì được phép lấy nước thánh chúc lành cho mình khi vào và lúc rời nhà thờ. Bái gối khi làm dấu Thánh Giá thì tùy nghi, thích thì làm không thì thôi. Bái gối và làm dấu thánh giá chẳng có liên hệ gì với nhau, do đó có thể bỏ qua.

5- Tại sao khi đọc kinh Lạy Cha, cộng đoàn lại ngừng lại vào lúc kết thúc kinh để cho linh mục thêm phần của ngài vào rồi mới kết thúc?

Phần linh mục đọc tiếp theo kinh Lạy Cha khi chúng ta ngừng, không phải là cắt đoạn kinh Lạy Cha nhưng là phần nối tiếp của kinh. Lời tung hô chúng ta đọc tiếp lời linh mục: "*Vì Chúa là vua uy quyền và vinh hiển muôn đời*" không bao giờ thuộc về kinh Lạy Cha. Vào thời cải cách ở bên Anh người ta chuyển dịch sai, nên câu "*Xin cứu chúng tôi cho khỏi sự dữ*" đã bị bỏ đi, và lời tung hô được đặt liền vào kinh Lạy Cha. Theo thời gian, lời tung hô này trở thành một phần của kinh Lạy Cha, mà bên Tin Lành và Thệ Phản ngày nay vẫn thường dùng.

6- Tại sao linh mục lại được làm phép Thêm Sức trong khi chỉ có Giám Mục làm mà thôi? Cái tát nhẹ vào má người nhận bí tích Thêm Sức có ý nghĩa gì?

Linh mục luôn luôn được phép làm Thêm Sức trong trường hợp khẩn cấp, do đó theo nguyên tắc, quyền làm phép Thêm Sức không chỉ dành riêng cho hàng giám mục. Nhưng trong thực tế thì Giám Mục vẫn làm, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Trong những năm gần đây, giám mục thường ủy quyền cho linh mục một cách rộng rãi hơn như ở Tổng Giáo Phận Atlanta, tất cả các cha xứ đều được phép làm Thêm Sức thay cho đức Tổng.

Chủ tế tát nhẹ vào má người chịu phép Thêm Sức (tượng trưng cho sức mạnh của kẻ thù) sau Công Đồng Vatican II không còn dùng nữa vì nó chẳng nói lên được bản tính thực của bí tích mà chính là do Chúa Thánh Thần trợ sức giúp cho người chịu bí tích sống ơn gọi người Kito hữu một cách tích cực và mạnh mẽ. Tuy nhiên hiện nay vẫn thấy có Giám Mục tát nhẹ vào má trẻ chịu phép sau khi hoàn thành bí tích.

7- Tại sao lại rung chuông trong khi Dâng Mình Thánh? Có người nói rằng trước kia khi chưa có/dùng microphones, thì phải rung chuông để cho bản đạo biết đây là giây phút rất quan trọng của Thánh Lễ.

Rung chuông là một tục lệ đã có từ lâu. Thời còn làm lễ bằng tiếng Latin thì linh mục nói thầm, lúc đó cũng chưa dùng microphones. Chuông rung một lần khi linh mục dơ tay trên chén thánh trước khi truyền phép bánh thánh. Đây là dấu hiệu báo cho cộng đoàn biết giây phút truyền mình và máu thánh Chúa bắt đầu. Đoạn khi linh mục đọc lời truyền, linh mục bái gối rồi đưa bánh Thánh/ Chén Thánh lên cao cho mọi người trông thấy, rồi lại bái gối nữa. Chuông rung mỗi lần linh mục làm như vậy, thành thử là chuông rung 3 lần tất cả.

Ngày nay, thánh lễ làm bằng tiếng bản xứ và linh mục nói lớn tiếng cho mọi người nghe và, rung chuông -nơi một số xứ đạo- vẫn tiếp tục truyền thống xưa hơn là như thực hành ngày nay.

8- Tại sao và khi nào chúng ta phải bái gối?

Bái gối là dấu chỉ tôn kính Mình Thánh Chúa. Vì vậy theo tục lệ và phải lễ chúng ta nên bái gối khi bước chân vào và ra khỏi nhà thờ có mình Thánh Chúa ngự trong nhà tạm.

Bái gối cũng là một cử chỉ thích hợp để tỏ lòng kính mến Chúa Giesu. Khi đọc kinh Tin Kính đến chỗ "*Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần, Người đã nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria, và đã làm người*", mọi người phải *bái gối* vào Lễ Truyền Tin (ngày 25 tháng 3) và Lễ Giáng Sinh. Trong các ngày lễ khác thì chỉ cần *cúi đầu* thôi.

9- Tại sao người Công Giáo và một số Kito hữu lại làm Dấu Thánh Giá?

Làm dấu Thánh Giá là cử chỉ thường thấy nơi người Công Giáo và Chính Thống Giáo (Orthodox), một dấu chỉ tỏ lòng kính mến, nhớ lại và tin rằng Chúa Giesu chịu chết trên Thập Giá để cứu chuộc nhân loại. Nơi các giáo hội khác, người ta không còn làm dấu thánh giá nữa từ sau thời kỳ cải cách.

10- Tại sao chúng ta tin và cầu nguyện các Thánh ?

Các Thánh là những vị ở trên thiên đàng. Các ngài có một liên hệ mật thiết với Thiên Chúa. Chúng ta tin rằng các ngài là những vị trung gian rất có quyền thế giữa chúng ta và Thiên Chúa, có thể trình bày những nhu cầu thiết yếu của chúng ta lên Thiên Chúa.

11- Tại sao chúng ta gọi các linh mục là “Cha” ?

Đây là vấn đề rất nổi cộm có những lúc gây tranh cãi rất hăng say không những giữa người Công Giáo với nhau mà còn, nhất là giữa người Công Giáo và những người ngoài Công Giáo. Chúng ta có thể thấy rất nhiều lý lẽ về danh xưng “cha” trên internet. Nhưng nói gọn và căn bản, chúng ta mở sách Tân Ước sẽ thấy truyền thống của thánh Phero, Phaolo và Gioan, tất cả các ngài khi nói với các tín hữu đều viết / gọi họ là “con”. Hiển nhiên điều đó ám chỉ các ngài là “*Cha Tinh Thần / Linh Hồn*” mà thôi.

12- Phải giữ chay tịnh thế nào trước khi chịu lễ và tại sao phải làm như vậy?

Giữ chay tịnh để chịu lễ là có mục đích hướng lòng mình đặc biệt về điều quan trọng mình sẽ làm là sẽ nhận Mình Thánh Chúa. Hồi xưa, chay tịnh phải giữ từ nửa đêm trước ngày chịu lễ. Sau này giảm xuống 3 giờ không được ăn và uống, bây giờ thì 1 giờ không ăn thức ăn và nước uống, ngoại trừ phải uống thuốc.

Đối với giáo dân, chay tịnh là 1 giờ trước khi nhận Mình Thánh Chúa, không phải 1 giờ trước thánh lễ. Điều này áp dụng cho tất cả mọi người, không phân biệt tuổi tác. Trường hợp đặc biệt già yếu quá sức thì chay tịnh 1 giờ cũng được miễn.

13- Ai thắp đèn nhà tạm? Đèn này có thắp sáng khi mình Thánh Chúa để ở trong Nhà Nguyện Thánh Mary không ?

Đèn truyền thống ngày xưa được đốt sáng bằng sáp ong. Đèn về Chúa Thánh Thần thì là đèn điện, luôn luôn được chiếu sáng khi có Mình Thánh Chúa trong nhà tạm. Đèn sẽ tắt đi khi Mình Thánh Chúa được đặt trong nhà nguyện thánh Mary vào 3 ngày Chúa Giesu chịu chết.

14- Mục đích của tấm bìa mà linh mục đặt trên chén thánh khi đọc lời nguyện truyền Mình và Máu Thánh Chúa?

Tấm bìa bọc vải đặt trên chén thánh đã được dùng từ nhiều thế kỷ. Mục đích là để tránh bụi hay vật gì rơi vào trong chén thánh. Cho đến sau thời kỳ cải cách tiếp nối Công Đồng Vatican II, lễ nghi phụng vụ vẫn đòi hỏi phải giữ tấm bìa đó, trừ lúc dâng mình thánh và chịu lễ. Đòi hỏi này đã được bỏ đi. Vì vậy bây giờ trên thực tế thì tùy theo linh mục chủ tế. Một số linh mục vẫn thích cách thực hành cũ.

15-Lấy tay làm Dầu Thánh Giá trên trán, trên miệng và trên ngực trước khi đọc Phúc Âm thì có ý nghĩa gì?

Cử chỉ này phản ảnh lời chúc lành mà thầy phó tế nhận trước khi tuyên đọc Tin Mừng: *“Chớ gì Thiên Chúa ở trong tâm trí thầy, môi miệng thầy và tâm hồn thầy khi thầy tuyên đọc Phúc Âm”*.

16- Giáo dân có phải quì gối sau khi chịu lễ đến khi Minh Thánh Chúa được đặt lại vào nhà tạm không?

Theo thường lệ thì phải quì gối cho đến khi Minh Thánh Chúa được đặt lại vào nhà tạm. Mục đích là để tỏ lòng kính mến và suy niệm cùng cầu nguyện trong thầm lặng hoặc hát thánh ca cảm tạ Chúa. Nhưng cũng có thể ngồi được.

17- Trên cung thánh có một ngọn đèn đốt sáng là ý nghĩa gì?

Gần nhà tạm có một ngọn đèn gọi là *Đèn Cung Thánh* (Sanctuary Lamp) được đốt sáng khi có Minh Thánh Chúa ở trong nhà tạm.

18- Tại sao Chúa Giesu “tự mình lên” thiên đàng và Đức Mẹ thì “được đưa lên” thiên đàng? Có gì khác đặc biệt giữa 2 cách lên thiên đàng đó không?

Đức Giesu là Thiên Chúa nên Người tự mình lên thiên đàng do quyền năng của chính Người. Còn Mẹ Maria không phải là Thiên Chúa, nên Mẹ được chúa Giesu đưa lên thiên đàng.

19- Khi nhúng tay vào nước thánh rồi làm dầu Thánh Giá là ý nghĩa gì?

Cử chỉ đó nhắc lại Phép Rửa Tội của chúng ta trong Chúa Kito, đáng làm cho chúng ta trở nên thành viên của Giáo Hội và thân thể Chúa Giesu Kito.

20- Tại sao linh mục lại lau sạch chén thánh ở ngay trên bàn thờ?

Chén thánh có thể được lau sạch ở bàn thờ hay ở cái bàn kế cận, hoặc có thể lau sau thánh lễ. Năm 2007 Tòa Thánh đưa ra một chỉ dẫn là nghi thức lau sạch chén thánh phải do linh mục, phó tế hay một thừa tác viên chỉ định. Ngày nay vì có quá nhiều thừa tác viên Thánh Thể giúp linh mục trong thánh lễ nên nghi thức lau chén thánh có thể thực hiện trên bàn thờ và sau thánh lễ một vị thừa tác viên đặc biệt sẽ hoàn thành việc đó tất cả các chén thánh một cách cẩn thận hơn.

21- Tại sao lại phải giang hai tay hoặc cầm tay nhau khi đọc kinh Lạy Cha trong giờ lễ?

Việc giang hai tay chẳng đúng mà cũng chẳng sai đối với giáo dân, ngoại trừ linh mục chủ tế. Linh mục chủ tế giang hai tay là một cử chỉ đúng và thích hợp khi cầu nguyện. Theo truyền thống khi nhiều người cùng nhau đọc kinh cầu nguyện chung (orans) thì họ cầm tay nhau. Cũng có một số người thích giang hai tay hay cầm tay nhau khi đọc kinh Lạy Cha, và có những nơi cả cộng đoàn cùng làm như vậy. Nếu là người cùng gia đình hay bạn bè thân thích làm như vậy thì tốt thôi. Nhưng nên nhớ cầm tay nhau không phải là một nghi thức phụng vụ. Nếu bạn thích làm vậy khi đọc kinh Lạy Cha thì nên cẩn thận và tế nhị, có thể người bên cạnh bạn không thích chuyện đó.

22- Tại sao, khi đọc kinh Tin Kính, giáo sĩ và một số giáo dân lại cúi đầu khi đọc tới câu “*Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần, Người đã nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria, và đã làm người*”?

Theo truyền thống của Giáo Hội từ nhiều thế kỷ nay, bái gối là để tỏ lòng kính trọng.

Bái gối khi đọc đến câu đó là nhớ lại mầu nhiệm nhập thể của chúa Giesu xuống thế làm người, chịu chết cứu chuộc nhân loại. Ngày nay *bái gối* chỉ thực hành vào ngày lễ Giáng Sinh và lễ Truyền Tin (25 tháng 3), ngoài ra chỉ cần *cúi đầu* thay vì bái gối.

Fleming Island, Florida

Sept. 7, 2016

NTC

VỀ MỤC LỤC

NHỊP SỐNG TRONG TUẦN - TUẦN XXIV / C

Từ thứ hai ngày 12/9 – thứ bảy ngày 17/9 : Lc 7, 1–10 đến Lc 8, 4 -15

Thứ hai ngày 12 / 9 : Lc 7, 1 – 10

Nội dung Tin Mừng :

- *Tại Ca-phar-na-um , viên đại đội trưởng Roma yêu cầu mấy kỳ mục Do Thái đến xin Chúa Giê-su chữa lành người giúp việc của mình ,*
- *Chúa lên đường đến nhà viên sĩ quan Roma ấy ,*
- *Cách tuyên xưng của viên sĩ quan ngoại đạo tin vào quyền lực của Chúa Giê-su ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Thưa Ngài , không dám phiền Ngài quá như vậy , vì tôi không đáng rước Ngài vào nhà tôi . Cũng vì thế , tôi không nghĩ mình xứng đáng đến gặp Ngài . Nhưng xin Ngài cứ nói một lời , thì đây tở của tôi được khỏi bệnh . (c . 6b & c . 7)*

Một vài suy nghĩ :

Phụng Vụ - khi Linh Mục Chủ Tế giới thiệu Minh Thánh Chúa Giê-su để cộng đoàn chuẩn bị đón rước Người – thì đã đặt trên môi miệng của tín hữu *lời tuyên xưng* này , dĩ nhiên là với ước muốn linh hồn được lành sạch ... Điều đó cho thấy - cũng như Chúa Giê-su xưa – Giáo Hội trân trọng một lời tuyên xưng tận đáy lòng và lời tuyên xưng ấy là từ môi miệng của một người ngoại đạo ...

Đây là một ông quan tốt ... Việc ông cậy dựa người đến với Chúa Giê-su để xin chữa bệnh cho một người giúp việc trong nhà mình chứng tỏ ông có lòng và hết lòng với những người trong nhà , dù họ chỉ là một người giúp việc , và – thời ấy – ông chủ có toàn quyền sinh sát trên nô lệ của mình , cũng như nô lệ vốn được coi là vật sở hữu của chủ chứ không là một con người !

Ông quan ngoại đạo trở thành một suy nghĩ cho người có đạo , nhất là mỗi lần họ mượn lời của ông để chuẩn bị tâm hồn đón nhận Minh Thánh Chúa ...

Ghi lại một sự kiện

Sự kiện đã qua , nhưng gương sáng vẫn còn đó trong Đức Ky-tô hôm qua – hôm nay – và mãi mãi ...

Vào lúc 5g chiều ngày Thứ Năm Tuần Thánh – 23 / 4 / 2016 , ĐTC Phan-xi-cô đã cử hành Thánh Lễ kỷ niệm việc Chúa Giê-su lập Bí Tích Thánh Thể và rửa chân cho 12 người trẻ tỵ nạn ... Họ thuộc cộng đồng gần 900 người tỵ nạn đang trú ngụ tại Trung Tâm Tiếp Đón ở làng Castelnuovo di Porto , cách Roma khoảng 30 cây số về hướng Bắc ... Cả làng có khoảng 9.000 cư dân ... Trong số 12 người trẻ được ĐTC quỳ gối rửa chân và hôn chân bao gồm : 4 người Công Giáo Nigeria , 3 phụ nữ người Eritrea thuộc Chính Thống Copte , 3 người Hồi Giáo thuộc các quốc tịch khác nhau và 1 người Ấn Độ giáo ...

Trước khi làm Nghi Thức Rửa Chân , ĐTC đã ứng khẩu : Cách đây 3 ngày , một hành động chiến tranh đã xảy ra (cuộc khủng bố tại Bruxelles) gây thảm kịch tại một thành phố ở Châu Âu : hành động của những người không muốn sống trong an bình ... Nhưng đằng sau hành động ấy , cũng như xưa kia đằng sau Giu-đa , có những người khác nữa ... Đằng sau Giu-đa có những người đã cho tiền để Giu-đa nộp Chúa Giê-su , đằng sau hành động chiến tranh , có những người đã bỏ tiền ra để buôn bán vũ khí : họ muốn đổ máu chứ không muốn hòa bình , họ muốn chiến tranh chứ không muốn tình huynh đệ ...

Hai hành động – hành động Chúa Giê-su rửa chân và Giu-đa bán Chúa 30 đồng – thì chỉ có cử chỉ đầu là để diễn tả tình huynh đệ ... Anh chị em , chúng ta tất cả – dù thuộc nhiều tôn giáo và văn hóa khác nhau – nhưng đều là con cùng một Cha , và là anh em với nhau ...Nơi kia , những kẻ mua vũ khí để phá hủy tình huynh đệ thì ở đây , tôi sắp lập lại hành vi rửa chân của Chúa Giê-su để khẳng định tình huynh đệ giữa chúng ta ...

Hãy cầu xin Chúa để tình huynh đệ này lan rộng khắp thế giới , để đừng có tình trạng – vì 30 đồng bạc – mà giết anh em mình ...

Thứ ba ngày 13 / 9 : Lê thánh Gioan Kim Khẩu , Giám Mục , Tiến Sĩ Hội Thánh : Lc 7, 11 – 17

Nội dung Tin Mừng :

- *Chúa đến Naim và chứng kiến việc người ta đưa một thanh niên đến nghĩa trang ,*
- *Chúa chạnh lòng thương bà mẹ đang khóc con ,*
- *Chúa cho cậu thanh niên sống lại ,*
- *Mọi người sửng sốt về sự kiện và loan truyền danh Người khắp nơi ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Trông thấy bà , Chúa chạnh lòng thương và nói : “ Bà đừng khóc nữa !” (c . 13)*
- *“ Này người thanh niên , tôi bảo anh : Hãy trở dậy !” (c . 14)*
- *Mọi người đều kính sợ và tôn vinh Thiên Chúa rằng : “Một vị ngôn sứ vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta , và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người .” (c . 16)*

Chuyện của thánh Gioan Kim Khẩu

Sinh vào năm 334 tại Antiokia – Thổ Nhĩ Kỳ ...

Thừa hưởng nơi mẹ ngài một nền giáo dục tốt , đầy lòng nhân ái , đức tin sắt đá và sẵn sàng hy sinh ...

Có biệt danh là Kim Khẩu vì có tài hùng biện , hoạt bát và có sức thuyết phục giúp đưa rất nhiều người trở về với Chúa ...

Người ta muốn đưa ngài lên chức Giám Mục , nhưng ngài từ chối và ưa thích ẩn mình , ăn chay , cầu nguyện ...

Tuy nhiên Chúa có chương trình của Người : ngài bị đau dạ dày nặng buộc phải trở lại Antiokia và năm 386 , ngài chịu chức Linh mục ...

Suốt 12 năm làm Linh Mục , thánh nhân hăng hái đả phá những hủ tục mê tín , cuộc sống xa hoa , phóng túng của những người giàu và kêu gọi quan tâm đến người nghèo ...

Năm 397 , ngài được bầu làm Giám Mục thành Constantinople ... Ngài kịch liệt chống lại bè rối Ariô và Novatio ...

Năm 403 , ngài bị nữ hoàng Eudoxie kết án lưu đày vì dám đứng lên phản đối việc bà ta chiếm đoạt tài sản của một bà góa ở Callitrope ...

Thánh nhân qua đời ngày 14 / 7 / 407 ...

Ở một góc cạnh nào đó – qua sự việc can thiệp vào chuyện tài sản của một bà góa – Gioan Kim Khẩu đã sống bài học “ *chạnh lòng thương*” của Chúa Giê-su ngày nào , và sẵn sàng đón nhận tất cả miễn là hành xử được như Chúa ...

Nó buộc chúng ta nhớ lại giáo huấn của ĐTC Phan-xi-cô : Tôi ước muốn một Giáo Hội nghèo và cho người nghèo ...

Thứ tư ngày 14 / 9 : Lễ Suy Tôn Thánh Giá : Gio 3 , 13 - 17

Nội dung Tin Mừng :

- *Chúa Giê-su nhắc lại với Ni-cô-đê-mô sự việc Môi-sen – trong sa mạc – được lệnh treo con rắn đồng lên cao để tất cả những ai bị rắn cắn , khi nhìn lên rắn đồng , thì được khỏi ...*
- *Qua hình ảnh con rắn đồng được giương cao và chữa lành ấy , Chúa Giê-su nói về cái chết cứu chuộc của Người ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một , để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết , nhưng được sống muôn đời (c . 16)*

Một vài suy nghĩ :

Hôm nay là ngày kết thúc Olympic Rio de Janeiro – 2016 ... Vốn không mặn mà lắm với những huy chương vàng , bạc ...nên cũng ít ghé qua các chương trình thể thao tại Olympic ... Thế nhưng , ở một buổi tình cờ nào đó , chợt dừng lại trận đấu bóng đá nữ giữa đội chủ nhà Brasil và đội Úc ngay ở những lượt đá luân lưu , nghĩa là cả hai bên đã vằn nhau suốt thời gian thi đấu chính thức mà cũng chưa phân thắng bại ... Trận ấy , đội chủ nhà Brasil thắng ... Trong những lượt đá luân lưu thì thấy có ba bốn cầu thủ nữ Brasil , sau khi đưa được bóng vào khung thành , đã lặng lẽ ghi dấu thánh giá trên mình trước lúc giơ cao nắm tay nói lên ý chí quyết thắng của mình ... Các cầu thủ Úc không có ai làm dấu thánh giá cả ... Dĩ nhiên chuyện các cầu thủ ghi dấu thánh giá đã là chuyện thấy nhiều trên sân cỏ rồi ... Điều gọi nên một suy nghĩ : ấy là - với họ - dấu thánh giá khi ấy có ý nghĩa gì ? Chắc là có rất nhiều ý nghĩa và cũng chẳng ai trả lời được ngoài chính họ ... Tuy nhiên , trong cùng một đức tin vào Thiên Chúa , chúng ta cũng có thể hiểu :

- Ghi dấu thánh giá để cảm ơn Chúa về bàn thắng họ vừa có ... Nhưng những người không ghi dấu thì họ vẫn thắng ? ... Đúng vậy , nhưng những người tin Chúa thì hiểu rằng : công sức , khả năng , sự điều luyện nơi họ là những ân sủng của Chúa , nên họ cảm ơn Chúa ...

- Ghi dấu thánh giá để xin Chúa chúc lành cho niềm vui họ đạt được ... Mỗi trận đấu , mỗi thành công ... đều mang lại những niềm vui ... Ai ai cũng vui hết : người tin và người không tin ... Nhưng người tin muốn niềm vui của họ được Chúa chúc lành để họ vui theo cách của người tin Chúa ... Cái cách này nó khác lắm giữa người tin và người không tin , đồng thời nó cũng đưa đến những biểu lộ khác nhau và những tận hưởng khác nhau về thành công của mình ...

Có lẽ chúng ta dừng lại ở hai điểm ấy thôi và – cùng với dấu thánh giá trước mặt mọi người trên thế giới của các vận động viên , các cầu thủ - chúng ta ghi dấu thánh giá trên mình mỗi ngày khi ở nơi cộng cộng cũng như lúc riêng rẽ một mình cách có ý thức hơn , bởi vì chúng ta thuộc về Đức Ky-tô ...

Một vài chứng tích

Thế kỷ VI , giặc giã nổi lên , vua Ba Tư Khosroes I (531 – 579) đem quân đến Cận Đông và đánh thắng đế quốc Roma ở Phương Đông , chiếm và tàn phá Thánh Địa , đồng thời cướp luôn cả Thánh Giá thật ở Giê-ru-sa-lem ... Lúc ấy , ông Heraclius (375 – 641) , một vị tướng tài giỏi mới 35 tuổi , con của tổng trấn thành Carthage , lật đổ bạo chúa Phocas và lên nắm

quyền ở Constantinopoli ngày 3 . 10 . 610 , đồng thời làm hoàng đế Byzantin , lấy hiệu là Heraclius I (610 – 641) ... Ông đã anh dũng chiến đấu và chiến thắng lần đầu ngày 12 . 12 . 627 ... Ông tiếp tục truy rượt Khosroes I đến Ctesiphon , và – tại đây – con trai của Khosroes là Sices Shiva đã giết cha , trao nộp Thánh Giá lại cho Heraclius I

Năm 629 , Thánh Giá được kiệu về Constantino , rồi từ đó khởi hành về Giê-ru-sa-lem ... Vua Heraclius I muốn tự mình vác Thánh Giá vào Đền Thờ Giê-ru-sa-lem ... Nhà vua mang vương phục , đầu đội mũ hoàng đế kê vai nhận Thánh Giá , nhưng Thánh Giá trở nên quá nặng , ông không thể vác được ... Đức Zacharias – giáo chủ Giê-ru-sa-lem – liền thưa nhà vua : “ Xin hoàng đế thận trọng vì – với mũ miện và y phục vương quyền mà ngài đang mặc – ngài không hợp với Thánh Giá giống như thân phận khó nghèo , khiêm tốn của Chúa Giê-su Ky-tô” Nhà vua nghe lời cởi bỏ vương miện và vương phục ... Thánh Giá trở nên nhẹ nhàng ...

Từ đó tại Giê-ru-sa-lem , Đức Giám Mục đã cử hành Lễ Suy Tôn Thánh Giá vào ngày 14 . 9 . 629 ...

Thứ năm ngày 15 / 9 : Lễ Đức Mẹ Sầu Bi – Ngày Trung Thu : Gio 19 , 25 – 27

Nội dung Tin Mừng :

- *Đức Maria , thân mẫu Chúa Giê-su , và một ít người khác dưới chân Thánh Giá Chúa ,*
- *Chúa gửi gắm Đức Maria cho Tông Đồ Gioan và trao Gioan cho Đức Mẹ ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Đức Giê-su nói với thân mẫu rằng : “ Thưa Bà , đây là con của Bà !” (c . 26)*
- *Rồi Người nói với môn đệ : “ Đây là mẹ của anh !” (c . 27)*

Một vài suy nghĩ :

Ngày 14 /9 hằng năm , Phụng Vụ của Giáo Hội tôn vinh Thánh Giá Chúa Giê-su – công cụ cứu chuộc nhân loại của Người ,

Ngày 15 / 9 hằng năm , Phụng Vụ của Giáo Hội tôn vinh cuộc “ đồng công cứu chuộc” của Đức Maria bằng cách suy gẫm về Bảy Sự Thương Khó của Đức Mẹ ...

Tiên vàn là ý nghĩa viên mãn của con số 7 trong Kinh Thánh : Bảy có nghĩa là Trọn Vẹn Cuộc Thương Khó Mẹ trải qua trong suốt đời mình để hiệp thông với cuộc Thương Khó và Tử

Nạn của Chúa Giê-su , con Mẹ , hầu mang lại cho nhân loại ơn cứu chuộc ... Suốt cuộc đời thương khó ấy được nhấn mạnh ở bảy điểm :

- 1 . Khi nghe Si-mê-on nói tiên tri lúc đưa Chúa Giê-su lên Đền Thờ theo tục lệ của Dân Chúa (Lc 2 , 34 – 35) ,
- 2 . Khi đưa Hài Nhi Giê-su trốn sang Ai Cập (Lc 2 , 13 – 21)
- 3 . Khi bị lạc mất Đức Giê-su ở Giê-ru-sa-lem trong ba ngày (Lc 2 , 41 – 50)
- 4 . Khi Đức Mẹ gặp Đức Giê-su trên đường lên Đỉnh Sọ ,
- 5 . Khi Đức Giê-su bị đóng đinh vào Thánh Giá ,
- 6 . Khi xác Đức Giê-su được tháo xuống khỏi Thánh Giá và trao cho Đức Mẹ ,
- 7 . Khi an táng Đức Giê-su trong mồ đá .

Nghĩa là từ biến cố Truyền Tin ở Nazareth đến biến cố đỉnh Sọ , Mẹ âm thầm chịu đựng những khổ đau bên Chúa Giê-su Cứu Thế ... Sự khổ đau đương nhiên của tình mẹ / con và sự khổ đau thăng hoa trong nhiệm vụ cứu chuộc của Thiên Chúa khi chọn Mẹ làm mẹ của Đấng Cứu Thế ...

Một sáng tác ngắn :

Náo động vô cùng trong cái khoảng sân mênh mông của Dinh Tổng Trấn buổi sáng hôm ấy ...

Ba-ra-ba , kẻ tội đồ , đã được tha ... còn Đức Giê-su thì mọi người gào lên : Đóng đinh nó vào thập giá !!!

Đức Thánh Cha Phan-xi-cô có lần đã nói : Đôi khi có thể chúng ta giống như Phi-la-tô , là người không có can đảm để đi ngược lại với trào lưu để cứu mạng của Chúa Giê-su , nhưng thay vào đó là rửa sạch bàn tay của mình ...

Vậy là đám người gào thét hả hê rinh cây gỗ thập tự đặt lên vai Người và lũ lượt kéo nhau đi theo ...

Đức Thánh Cha cũng nói : Chúa Giê-su , với Thánh Giá của Ngài , cùng đi với chúng ta và vác lấy trên vai Ngài những âu lo của chúng ta , những vấn đề của chúng ta , và những đau khổ của chúng ta , ngay cả những khổ đau sâu xa nhất và đốn đau nhất ...

Ngay trong hành trình Thương Khó ấy , Đức Maria đã xông ra , diện đối diện với con mình trong im lặng , và chỉ để nói với Đức Giê-su : Mẹ còn đau hơn nhiều ...

Đức Thánh Cha khuyến dụ : Cha muốn mọi người ra đi ! Cha muốn Giáo Hội ra ngoài đường phố ! Cha muốn chúng ta tự bảo vệ chống lại những gì là thế gian , là định lập , là thoải mái , là giáo sĩ trị , là khép kín vào chính mình ...

Đứng dưới chân thánh giá Chúa Giê-su có thân mẫu của Người , và người môn đệ người yêu là Tông Đồ Gioan ... Người thưa với thân mẫu : “ Thưa Bà , đây là con bà !” ... Và Người nói với Gioan : “ Đây là mẹ anh !”

Đức Thánh Cha suy gẫm : Không ai có thể tiếp cận và chạm vào Thánh Giá Chúa Giê-su mà không để lại một cái gì đó của chính họ dưới chân Thánh Giá và không mang lấy một cái gì đó của Thánh Giá Chúa Giê-su vào cuộc sống riêng của mình ...

Thứ sáu ngày 16 / 9 : Lễ thánh Cor-nê-li-ô , Giáo Hoàng Tử Đạo và thánh Cy-pri-a-nô , Giám Mục Tử Đạo : Lc 8 , 1 – 3

Nội dung Tin Mừng :

- *Nhóm Mười Hai và những phụ nữ cùng đi với Chúa trong hành trình rao giảng là các bà Maria Mác-đa-la , bà Gio-an-na , bà Su-za-na và nhiều bà khác nữa ...*

Một vài suy nghĩ

Các bà cùng đi truyền giáo với Chúa Giê-su và Nhóm Mười Hai ... Dĩ nhiên – với đặc sủng Thiên Chúa ban – các bà chắc chắn sẽ đóng góp nhiều cho công cuộc rao giảng : điều đó chúng ta thấy rõ ở mọi thời và trên khắp hoàn cầu ... Ngày 4 / 9 , việc Đức Thánh Cha Phan-xi-cô nâng Mẹ Tê-rê-xa thành Calcutta lên hàng hiển thánh càng cho thấy Giáo Hội vô cùng trân trọng sự đóng góp của nữ giới trong các hoạt động đặc thù của Giáo Hội , nhất là những hoạt động cần đến sự tử mỹ , dịu dàng , nhẹ nhàng , kiên nhẫn thiên phú nơi họ ... Ước mong sao nữ giới luôn được đón nhận , hướng dẫn và ủy trao những nhiệm vụ phù hợp để giúp ích cho Giáo Hội và xã hội ...

Câu chuyện của thánh Cor-nê-li-ô , Giáo Hoàng và thánh Cy-pri-a-nô , Giám Mục

Thánh Cor-nê-li-ô , Giáo Hoàng , Tử Đạo

Ngài sinh trưởng tại Roma và nổi tiếng có lòng hiền hậu và tinh thần tiết độ ...

Năm 251 , Ngài được bầu lên ngôi Giáo Hoàng kế vị Đức Fa-bi-a-nô vào thời điểm Giáo Hội chao đảo vì cuộc bách hại của hoàng đế Gal-lô và Vô-lu-si-a-nô ... Bên cạnh đó , ngài còn

phải lo chuyện đương đầu với lý giáo Nô-va-ti-a-nô ... Ngài viết rất nhiều sách nói về những người bội giáo ...

Trung thành với Chúa Ky-tô , ngài bị đày ở Ci-vi-ta Vec-chi-a và chịu tử đạo tại đó vào cuối tháng 6 năm 253 .

Thánh Cy-pri-a-nô , Giám Mục , Tử Đạo

Ngài sinh năm 200 tại Phi Châu trong một gia đình quý phái ngoại đạo ...

Trở lại đạo , ngài phân phát hết của cải cho người nghèo và nhiệt thành lo cho công việc truyền giáo ...

Ngài được phong chức Linh Mục và sau đó được tấn phong Giám Mục thành Car-tha-gô ...

Thời điểm này , bạo vương Đê-ci-ô ra tay tàn sát người Công Giáo ... Ngài rút lui vào ở ẩn và điều hành giáo phận bằng những bức thư luân lưu giúp giữ gìn đức tin và khuyến khích ky-tô hữu can đảm vì Chúa... Cuộc bách hại lắng xuống , ngài lo chuyện vật chất để giải cứu cho hàng trăm người bị bắt làm nô lệ ...

Năm 257 , Va-lê-ri-a-nô ban hàng sắc lệnh bách hại người Công Giáo lần nữa ... Ngài bị bắt và đày ra đảo Cu-ru-bi ...Người ta buộc ngài phải dâng hương tế thần , ngài cương quyết từ chối ... Và ngày 14 . 2 . 258, ngài được phúc tử đạo .

Hôm nay cũng là ngày giỗ thứ 14 của Người Tôi Tớ Thiên Chúa – Đức Cố Hồng Y Phan-xi-cô Xa-vi-ê Nguyễn Văn Thuận

Ngài sinh ngày 17 . 4 . 1928 tại Phủ Cam , Huế .

Ngày 11 . 6 . 1953 : thụ phong Linh Mục với sự đặt tay của ĐGM Urrutia .

Ngày 24 . 6 . 1967 ; tấn phong Giám Mục do Đức Khâm Sứ Tòa Thánh Angelo Palma chủ phong .

Ngày 10 . 7 . Giám Mục Việt Nam tiên khởi của Giáo Phận Nha Trang với khẩu hiệu “ Vui Mừng & Hy Vọng”

Ngày 21 . 2 . 2001 : nhận mũ Hồng Y do Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan – Phaolo II

18g ngày 16 . 9 . 2002 : ngài qua đời tại Roma .

Thứ bảy ngày 17/9 : Lc 8, 4 – 15

Nội dung Tin Mừng :

- *Chúa Giê-su dạy dụ ngôn người gieo giống và giải thích dụ ngôn ấy .*

Lời đáng ghi nhớ :

- *“ Ai có tai nghe thì nghe !” (c . 8)*

Một vài suy nghĩ

Hạt giống Lời Chúa vẫn được gieo khắp nơi , khắp chốn và bằng mọi phương cách ... Những rao giảng trong Phụng Vụ ... Những trang Suy Niệm đây đó trên các mặt báo Công Giáo hay các trang báo điện tử...Thậm chí ngay tại các trang mạng cá nhân cũng không ít những thiện tâm thiện chí muốn gieo hạt giống Lời ... Đồng thời Lời Chúa cũng được khai thác ở mọi góc cạnh : chuyên nghiệp , phổ thông , bác học , dân dã ... Tuy nhiên vấn đề cốt lõi vẫn là tình trạng của những mảnh đất đón nhận hạt giống Lời ... Và – nếu xét cho kỹ - thì có lẽ không phong nhiêu lắm những thành quả đạt được ... Chúng cứ ư ? Cứ nhìn vào cuộc sống bình thường của người dân trong xã hội thì thấy rõ : một xã hội bình yên và tình người là dấu chỉ có những cố gắng để hạt giống Lời sinh hoa trái ...Cho nên thiết tưởng không khi nào là thừa để nói về những mảnh đất lòng đón nhận hạt giống Lời :

- “ Những kẻ bên vệ đường là những kẻ **ĐÃ NGHE** nhưng rồi quỳ đến cất Lời khỏi lòng họ , kéo họ tin mà được cứu độ ,
- Những kẻ ở trên đá là những kẻ khi nghe thì **VUI VẺ TIẾP NHẬN LỜI** , nhưng họ **KHÔNG CÓ RỄ** : Họ tin nhất thời , và khi gặp thử thách , họ bỏ cuộc .
- Hạt rơi vào bụi gai : đó là những kẻ **ĐÃ NGHE** , nhưng dọc đường bị **NHỮNG NỖ LO LẮNG** và **VINH HOA PHÚ QUÝ** cùng những **KHOÁI LẠC CUỘC ĐỜI** làm cho chết ngộp và không đạt tới mức trưởng thành .
- Hạt rơi vào **ĐẤT TỐT** : đó là những kẻ **NGHE LỜI** với tấm lòng cao thượng và quảng đại , rồi **NẮM GIỮ** và nhờ **KIÊN TRÌ** mà sinh hoa kết quả “ (Lc 8 , 11 – 15)

Một vài tư tưởng của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô

1 . Nếu lấy “ ta ” ra khỏi trung tâm cuộc đời và đặt “ Chúa Ki-tô ” vào đó , ta sẽ được an toàn . mạnh mẽ và hy vọng . Nhìn bề ngoài , không gì có vẻ thay đổi cả , nhưng tận đáy lòng con người chúng ta , tất cả mọi sự đều thay đổi .

2 . Cánh đồng đức tin đích thực chính là tâm hồn mỗi người chúng ta , là cuộc sống chúng ta mà Chúa Giê-su yêu cầu để cho Lời Ngài đi vào để có thể nảy mầm và tăng trưởng .

3 . Khi tôi hỏi Mẹ Tê-rê-xa thành Calcutta xem phải làm gì để thay đổi trong Giáo Hội , Mẹ trả lời : chính cha và con !

4 . Ngày hôm nay chúng ta hãy tự hỏi mình : chúng ta có mở lòng ra cho “ những bất ngờ của Thiên Chúa” không ? Hay chúng ta đóng kín và sợ hãi trước những mới mẻ của Chúa Thánh Thần ? Chúng ta có can đảm bước đi trên những nẻo đường mới và sự mới mẻ của Thiên Chúa đặt ra trước mắt chúng ta không ? Hay chúng ta lại phản kháng , bị ngăn trở bởi những cơ chế phù du , đã mất khả năng mở ra cho những điều mới mẻ ?

5 . Một người không thể là ky-tô hữu bán thời gian , nhưng là ky-tô hữu trong mọi giây phút ! Một cách toàn diện !

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

[VỀ MỤC LỤC](#)

NẾU ĐẸP LÒNG CHÚA

Tác Phẩm: CẦU NGUYỆN CÁ NHÂN BÍ QUYẾT TÌNH YÊU VÀ VUI SỐNG

Phần thứ hai

ĐỐI THOẠI với CHÚA THỂ NÀO

Ba

NẾU ĐẸP LÒNG CHÚA

Lắm lần chúng ta tự hỏi: Cần gì phải thưa với Chúa điều nọ điều kia, vì Chúa đã biết tất cả? Phải xin Chúa cái chi? Tại sao bao lời cầu khẩn chẳng được nhậm lời? Lời cầu nguyện của chúng ta có tác dụng gì trên thế giới? Nơi Thiên Chúa? Có được phép cầu xin phép lạ không? v.v.

Cầu nguyện có bảo chứng

Nếu chúng ta mua một vật gì có giá trị, người ta trao cho chúng ta một phiếu bảo hành. Người sản xuất cam kết cho chúng ta khỏi mọi trục trặc, miễn là chúng ta sử dụng đúng theo

chỉ dẫn, chúng ta có thể tin cậy sản phẩm vận hành kỹ thuật tốt, ít là trong thời hạn bảo hành. Xin lỗi đã dùng một so sánh thô tục để nói về việc cầu nguyện xin ơn! Nhưng Chúa Giêsu đã muốn cho chúng ta những bảo đảm. Chúng ta hãy nghe Ngài nhấn mạnh: *“Hãy xin thì sẽ được; hãy tìm sẽ gặp; hãy gõ sẽ được mở cho. Ai xin thì sẽ nhận được; ai tìm thì sẽ thấy; ai gõ thì sẽ được mở cho. Có người nào trong anh em, khi con mình xin cái bánh, mà lại cho nó hòn đá? Hoặc nó xin con cá, mà lại cho nó con rắn? Vậy nếu anh em là những kẻ xấu, mà còn biết cho con cái mình những cửa tốt lành, thì phương chi Cha anh em, Đấng ngự trên trời, Người sẽ ban những cửa tốt lành cho những kẻ xin Người”* (Mt. 7, 7-11).

Chúng ta muốn gì hơn nữa? Chúng ta có một người cha trên trời vô cùng tốt lành. Người biết chúng ta cần cái gì cả trước khi chúng ta xin Người (Mt. 6, 8). Nhưng Người muốn sự tín nhiệm của chúng ta. Người chờ đợi lời cầu nguyện của chúng ta, trong niềm vui luôn luôn ban cho chúng ta nhiều hơn chúng ta xin. Sự bảo đảm mà Ngài ban cho chúng ta thuộc về lãnh vực tình yêu, chứ không phải lãnh vực thương mại.

Thái độ của Chúa giống thái độ của người cha tuyệt vời này là thánh Thomas More⁸. Người cha gia đình tuyệt vời, người Anh đầy khôi hài và tốt bụng này ngày kia đã viết cho con gái xin ngài tiền như sau: *“Con gái cưng của ba, con xin ba tiền cách quá nhút nhát và do dự. Con đã dư biết, ba con luôn sẵn sàng cho con, và lá thư của con lẽ đáng còn được hơn nữa, không phải hai đồng tiền vàng cho mỗi dòng chữ, như Alexandre đã làm cho mỗi câu thơ của thi sĩ Chérilus, nhưng nếu túi tiền của ba tương xứng với ước muốn của ba, thì sẽ là hai lượng vàng cho mỗi vản của lá thư con... Tuy nhiên, ba gởi cho con đúng số tiền con xin. Ba đã có thể thêm hơn chút nữa, nhưng nếu ba muốn cho, thì ba cũng muốn rất nhiều là con gái cưng của ba xin ba một cách nhã nhặn dễ thương như đáng ra nó phải thế! Vậy con hãy xài mau số tiền ấy đi - ba chắc chắn rằng con gái ba sẽ sử dụng tốt. Và con càng sớm trở lại nhiệm vụ, ba càng hài lòng”*.

Đọc qua lá thư, chắc chúng ta dễ dàng nghe Chúa nói: *“Con ơi, con quá nhút nhát cầu xin Cha...”* Nhưng chúng ta cũng đoán được rằng tất cả tùy thuộc vào cái chúng ta xin và tinh thần thúc đẩy chúng ta xin.

Xin với điều kiện

88 Một nhân vật lịch sử là thủ tướng của vua Henri VIII nước Anh: vì từ chối theo vua trong việc đoạn tuyệt với Giáo Hội Công Giáo, Ngài bị chém đầu vào năm 1535. Ngay trước khi chết, Ngài nói với đao phủ: “Đừng chặt bộ râu của tôi, nó đã không làm chi xấu cả!”

Điều kiện đầu tiên để được Chúa nhậm lời là chúng ta xin Ngài *những sự tốt lành*. Phúc Âm thánh Luca quả quyết nếu chúng ta xin Thánh Thần thì chắc chắn chúng ta sẽ nhận được (Lc. 11, 9-13). Chúng ta sẽ trở lại nói về Chúa Thánh Thần sau. Bây giờ, hãy xem vấn đề làm sao biết đánh giá *những sự tốt lành*. Cái đáng buồn là lắm lần chúng ta như những đứa trẻ không biết thẩm định những sự tốt lành (x. Mt. 11, 16-19). Chúng xin cha mẹ mua cho chúng khí giới để chơi trò chiến tranh, và chúng gặp phải sự từ chối ngay lập tức. Cha mẹ biết rõ hơn chúng cái gì thích hợp cho chúng. Với Thiên Chúa cũng vậy. Trước khi chúng ta trình bày với Chúa tất cả các nhu cầu của chúng ta, chúng ta hãy tìm khám phá ra cái gì Ngài nói và trình bày là tốt nhất cho chúng ta. Chúng ta hãy học thuộc lòng câu này: *“Tiên vàn hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự Công Chính của Người, rồi mọi sự khác sẽ được ban thêm dư dật cho chúng ta”* (x. Mt. 6, 33).

Bởi vì chúng ta bị mắc bẫy trong ảo tưởng của chúng ta về những sự tốt lành phải xin, nên cần thiết phải đặt mình trong sự tìm kiếm Nước Thiên Chúa. Ba lời cầu xin đầu trong Kinh Lạy Cha sẵn đó để hướng dẫn chúng ta: Danh Cha được cả sáng, Nước Cha trị đến, Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời. Vậy chúng ta phải bắt đầu xin cái gì Chúa thích. Và chỉ sau đó, chúng ta xin những gì chúng ta trực tiếp thích nhất (xin cho chúng con..., xin tha cho chúng con..., xin chớ để chúng con..., xin cứu chúng con...).

Chúng ta hãy thưa với Chúa: *“Lạy Chúa, con không biết rõ được cái gì con phải xin Chúa”*. Chúng ta bắt đầu bằng việc giao cho Chúa tờ giấy trắng, Chúa ghi vào cho chúng ta. Chính Chúa biết rõ cái gì tốt nhất cho chúng ta. Chúng ta xin Chúa ban cho chúng ta Thánh Thần, là Đấng mạc khải cho chúng ta tất cả chân lý về Chúa, về thế giới, về chính chúng ta. Chúng ta chỉ xin cho Thánh Ý Chúa được thực hiện. Tất cả con người chúng ta hướng về Chúa để thành thật nói với Chúa rằng: *Nếu đẹp lòng Chúa, tất cả những gì đẹp lòng Chúa, chỉ những gì đẹp lòng Chúa thôi.*

Hiệu quả cái lao

Nếu chúng ta thành khẩn thực hành lối cầu xin đó, chúng ta sẽ sớm nhận ra sự thay đổi trong cái nhìn của chúng ta. Hiệu quả đầu tiên của lời cầu nguyện là biến đổi chính con người cầu nguyện. Cái lao phóng đi bảo đảm biết bao! Đại văn hào Julien Green đã nói: *“Mục đích của lời cầu nguyện có lẽ là chúng ta ít đạt được điều chúng ta xin cho bằng là chúng ta trở nên khác”*. Có lẽ nên đi xa hơn mà nói rằng việc cầu xin Chúa cái gì đó dần dần biến đổi chúng ta thành những con người có khả năng vượt quá điều mình xin. Chẳng hạn hằng ngày chúng ta xin Chúa lương thực, chúng ta cũng trở nên đủ khả năng vượt quá của ăn vật chất, mà khám phá thấy những của ăn thiêng liêng dưỡng nuôi hơn nữa.

Trong lời cầu nguyện xin ơn, mọi sự xem ra giống một chiếc tàu được kéo vào bờ bằng một sợi giây rất dài, càng kéo tàu càng gần bờ. Chúng ta càng cầu xin, chúng ta càng thấy bờ của Chúa tiến lại phía chúng ta. Chúng ta biết rõ, thực ra không phải Chúa cử động mà là chính chúng ta. Chúng ta càng kéo sợi giây cầu nguyện, chúng ta càng lôi chiếc thuyền của chúng ta tới đúng chỗ Chúa đang chờ đợi chúng ta. Chính vì thế, chúng ta đừng ngại xin những điều tốt lành cho chính chúng ta. Đó không phải là ích kỷ nhưng là thực tiễn. Có những người tưởng rằng họ rất quảng đại vì họ chỉ xin cho người khác, không bao giờ xin cho họ... Họ quên đi rằng họ chưa được Thánh Thần Chúa Kitô biến đổi đủ, để lời cầu xin của họ hoàn toàn phù hợp với Thánh Ý Thiên Chúa. Không được giảm thiểu lời cầu nguyện cho kẻ khác, nhưng cũng phải cầu nguyện nhiều cho chính mình, như một người nghèo, chứ không phải là xa xỉ.

Chúng ta nên xin gì cho chúng ta? Trước hết là ơn cầu nguyện sốt sắng. Những nhân đức kitô giáo mà chúng ta nỗ lực thực hành: khiêm tốn, vui vẻ, dịu dàng, nhẫn nại, giản dị, trong sạch, niềm nở, tín nhiệm, can đảm, tự chủ. Chúng ta đừng ngại tha thiết cầu xin những sự tốt lành ấy cho chúng ta. Chúng ta hãy miệt mài kêu xin. Chúa muốn chúng ta khẩn khoản cho đến nỗi Chúa phải mềm lòng, như người đàn bà góa kêu oan với ông quan tòa bất lương, và đến cuối cùng bà đã đạt được yêu cầu. So sánh như vậy, Chúa Giêsu dạy chúng ta cầu nguyện không ngừng, chớ ngã lòng, vì Thiên Chúa sẽ *“kíp giải oan cho những người được tuyển chọn ngày đêm hằng kêu lên Ngài”* (Lc. 11,5-8). Thực tế, bởi lời khẩn khoản ảm i không ngừng đó, lửa tình yêu thêm mãnh liệt trong trái tim và dần dần chúng ta trở nên những người được tuyển chọn, có khả năng làm Chúa vui lòng và lay chuyển cả thế giới.

Chúng ta cũng đừng quên trình bày với Chúa tất cả những nhu cầu và lo toan cá nhân của chúng ta: Công việc làm ăn, học hành thi cử, tình yêu, ơn gọi, sức khỏe, những vấn đề tiền bạc, nhà ở, di chuyển, lương thực... Không phải nhất thiết xin Chúa can thiệp cách tức thời, nhưng là xin ơn sống tinh thần kitô trong mọi khía cạnh của cuộc sống mỗi ngày. Nhiều lúc chỉ cần làm như Mẹ Maria ở tiệc cưới Cana. Khi nói với Chúa Giêsu “họ hết rượu rồi”, Mẹ không xin cái gì rõ rệt, nhưng Mẹ trình bày với Chúa nỗi khó khăn, với tất cả lòng cậy trông. Và sau đó, “nhờ ơn Chúa” như người ta thường nói. Vậy chúng ta hãy giải bày mọi nỗi lo âu của chúng ta, cũng như mọi nỗi âu lo của kẻ khác, với lòng tin tưởng thực sự rằng Chúa lắng nghe chúng ta và Ngài chăm sóc đến mỗi người. Thánh Phêrô dạy: *“Anh em hãy trao trút nỗi lòng anh em cho Chúa, vì Ngài hằng thương yêu chăm sóc đến anh em”* (1 Pr 5,7).

Những lời cầu nguyện không được chấp nhận

Phải cư xử làm sao khi chúng ta khẩn khoản kêu xin mà vẫn không luôn được nhậm lời, nhất là không mất lòng cậy trông? Nếu chúng ta cầu nguyện trong tinh thần Đức Tin, bằng cách thành thật xin cái chúng ta phải xin, thì phải nói rằng Chúa nghe chúng ta. Lời cầu nguyện của chúng ta không mất đi. Như một làn sóng thiêng liêng ném vào không gian, năng lượng của nó được sử dụng cho một công cuộc nào đó, mặc dầu chúng ta không hay biết chi. Thiên Chúa điều hành và sử dụng mọi lời cầu nguyện cho những nhu cầu sâu xa nhất, khẩn trương nhất. Chúng ta không thể hiểu được mọi lý do của Chúa.

Điều đó không cản trở chúng ta suy nghĩ để thăng tiến lời cầu xin của chúng ta. Chẳng hạn, chúng ta có thể suy nghĩ các trường hợp cầu nguyện không được nhậm lời trong Tân Ước:

Phêrô muốn làm ba lều ở trên núi, lúc Chúa Giêsu biến hình, và thánh sử Luca ghi “ông không biết điều mình nói” (Lc. 9, 33). Lắm khi ta cũng nói lên những điều dại dột!

Khi một môn đệ xin về chôn cất cha đã rời đến theo Chúa Giêsu, ông không biết rằng như thế là hãm lại sự dẫn thân quảng đại ông được mời gọi trong giây phút hiện tại (Lc. 9, 59-60).

Khi Matta xin Chúa Giêsu can thiệp để em cô là Maria giúp cô trong việc phục vụ, Chúa Giêsu quả trách cô loay hoay lo lắng và cho là Maria có lý khi lắng nghe (Lc. 10, 40-42).

Hay khi bà mẹ Giêbêđê xin những chỗ nhất cho hai con mình (Mt. 20, 20).

Qua bốn thí dụ trên, chúng ta thấy rõ rằng khi chúng ta không được nhậm lời là có nhiều nguyên do: hoặc vì chúng ta xin những điều xấu, do thiếu trở lại sâu xa hoặc thiếu suy nghĩ; hoặc chúng ta xin những điều tốt, nhưng với những lý do xấu, và Chúa muốn thanh tẩy lòng chúng ta trước tiên; hoặc chúng ta xin những điều tốt, nhưng không phải là những điều tốt nhất, ưu tiên làm Chúa vui lòng; hoặc vì chúng ta thiếu đức tin, nhẫn nại, bền tâm và Chúa chờ đợi lúc thuận tiện hơn; hoặc vì chúng ta không có đủ ánh sáng để biết phải xin cái gì trong một trường hợp cụ thể như thế; hoặc chúng ta vấp phải một sự đối kháng do tự do con người mà ra: ví dụ khi chúng ta xin cho một người trở lại, thì hiệu quả còn tùy thuộc sự chọn lựa của người đó. Chính Chúa Giêsu cũng cầu nguyện không có kết quả cho ơn cứu rỗi của Giuđa và của những kẻ hư mất.

Lời cầu nguyện cho thế giới

Bây giờ chúng ta nói tới lời cầu nguyện cho tha nhân, quen gọi là chuyển cầu. Chúng ta có biết sức mạnh của lời chuyển cầu trên đời sống của thế giới không? Bề ngoài chúng ta chẳng thấy gì đâu. Người ta thường có cảm tưởng rằng lời cầu nguyện chẳng liên quan gì đến các biến cố thời sự cả. Nhưng ngay khi chúng ta vào trong nhãn giới Đức Tin, chúng ta thấy mọi sự hoàn toàn thay đổi. Chẳng hạn chúng ta khám phá thấy rằng những tình trạng tuyệt vọng của dối trá, hận thù, đòi trụy hoàn toàn bị lật ngược nhờ những con người có Đức Tin mạnh mẽ chuyển được núi dời được non; rằng khắp nơi trên thế giới, Chúa Giêsu chữa lành các bệnh nhân cũng cùng hiệu quả như trong Phúc Âm; rằng ngọn gió tự do đã thổi trên khắp thế giới, là hoa trái của ước triệu lời cầu nguyện và hy sinh.

Chúa Giêsu đã nói rõ: *“Các con hãy tin vào Thiên Chúa. Thầy bảo thật các con, nếu có ai nói với núi này: ‘Dời chỗ đi, nhào xuống biển!’*, mà trong lòng chẳng nghi nan, nhưng tin rằng điều mình nói sẽ xảy ra, thì điều ấy sẽ được ban cho. Vì thế, Thầy nói với các con: *tất cả những gì các con cầu nguyện và xin, các con cứ tin là mình đã được rồi, thì sẽ được như ý”* (Mc. 11, 22-24). ‘Tất cả mọi sự đều có thể cho kẻ nào tin’, chúng ta hãy mau kêu lên với Chúa: *“Con tin, nhưng xin Chúa giúp cho Đức Tin yếu kém của con”* (Mc. 9, 23-24). Chúng ta có thể xin Chúa cả phép lạ, nhưng hãy cẩn trọng khám phá Thánh Ý Chúa. Những phép lạ quan trọng nhất không nằm ở lãnh vực vật lý, song ở lãnh vực thiêng liêng.

Trên hết mọi sự, *“Thiên Chúa muốn mọi người được cứu rỗi và đi đến nhận biết chân lý”* (1 Tm.2,4). Vậy, lời cầu nguyện chính yếu nhất là chuyển cầu cho phần rỗi của toàn thể thế giới. Chúng ta coi đó là trùu tượng, ngược đời và vô ích sao! Vì thường người ta cầu nguyện cho những người chung quanh mình. Chúng ta cần thấy những khuôn mặt trong các ý chỉ cầu nguyện của chúng ta. Đồng ý. Chúng ta hãy bắt đầu từ chỗ đó. Chúng ta hãy xin đủ thứ tốt lành cho những ai chúng ta thương mến và quen biết. Nhưng chúng ta cũng đừng chậm trễ mở rộng lời cầu nguyện của chúng ta ra cho những người chúng ta không thương mến và không quen biết.

Chúa Giêsu thúc giục chúng ta cầu nguyện cho kẻ thù nghịch nữa. Bất cứ chỗ nào Đức Maria hiện ra, Mẹ cũng khẩn nài chúng ta cầu nguyện cho những người tội lỗi, nghĩa là cho những ai hư mất vì lỗi của họ. Tình yêu cao độ của Chúa Kitô không ngừng hiến dâng vì ‘vinh danh Thiên Chúa và phần rỗi thế gian’. Trái tim chúng ta càng hoà nhịp đập với Trái Tim Ngài thì lời cầu nguyện của chúng ta cũng bao la và sâu thẳm như lời cầu nguyện của Ngài.

Một thánh nữ Têrêxa Hải Đồng Giêsu, một thánh Maximilien Kôn-Bê khẩn nài Chúa cứu chuộc tất cả mọi người đang sống hôm nay, ngày mai và cho đến tận thế. Vâng, chẳng có gì

ngoài việc đó. Lòng các ngài cháy lửa yêu mến cho ý chỉ ấy. Thánh Silouane nhấn mạnh: “*Nếu Ân sủng Chúa Thánh Thần ở trong trái tim một người nào, dù ở mức độ nhỏ nhất, thì người đó sẽ khóc than cho mọi người. Người đó càng xót thương những ai không biết Chúa hay chống lại Ngài. Người đó sẽ cầu nguyện đêm ngày cho họ trở lại và nhận biết Chúa*”.

Chúng ta đừng sợ những ước mơ của chúng ta là ảo tưởng. Khắp nơi trên các lục địa, biết bao nhiêu người trẻ mơ ước một thế giới tốt đẹp hơn. Hơn hai mươi năm trước, tôi cũng bắt đầu một ước mơ và bây giờ nó cũng thành một hiện thực, góp phần khiêm tốn với cuộc đời và Giáo Hội: chương trình Bảo Trợ Ơn Gọi “Cho Một Tương Lai Tốt Đẹp Hơn” đã góp phần nuôi dưỡng và đào tạo nên được nhiều linh mục và tu sĩ, cũng như chấp cánh tương lai cho nhiều người ở giữa đời. Hy vọng rằng người này giúp người khác, rồi người khác lại giúp người khác nữa, và cứ thế mà nhân rộng mãi ra.

Một số bạn trẻ của chúng ta cũng mơ ước:

Nếu những rào chắn giữa người với người bị hủy bỏ,
Nếu người ta xóa đi tất cả mọi biên giới,
Nếu con người vất bỏ ích kỷ và sự dửng dưng,
Nếu mỗi người cố gắng lắng nghe và hiểu cho kẻ khác,
Nếu lòng ghen ghét tan biến đi,
Nếu những tên khủng bố đốt lên những ngọn lửa của niềm vui,
Nếu những nhiệt huyết hăng say không bị ném vào tù,
Nếu tình liên đới xóa đi nỗi cô đơn,
Nếu cuộc sống chung giúp mỗi người bộc lộ được chính mình,
Nếu chúng ta không mù, không điếc, không câm trước bất công,
Nếu trong mỗi con tim chiếu sáng một mặt trời lớn,
Nếu mỗi người biết thương như Chúa thương,
thì bây giờ, Thế Giới Sẽ Tốt Đẹp Hơn.

Vâng, thế giới sẽ thuộc về những ai vừa cầu nguyện vừa hành động để đem một chút ước mơ đi vào thực tế. Chúng ta có muốn là một trong những người đó không? Chúng ta hãy đem vào lòng chúng ta lời cầu nguyện chuyển cầu. Chúng ta hãy mau chóng đặt mình về phía những người nghèo hằng kêu lên Chúa ngày đêm, họ đang sống trong những nơi xa xôi hẻo lánh hay trong những khu phố ổ chuột. Hình thức cầu nguyện đó cũng không thể thiếu, giống như là những hành động cụ thể vậy. Nó là linh hồn của hoạt động cho một thế giới tốt đẹp hơn.

Một lời cầu nguyện của Thomas More:

*Lạy Chúa, xin cho con một sự tiêu hóa tốt,
Và xin Chúa cũng cho con cái gì để tiêu hóa.
Xin cho con sức khỏe của thân xác,
Và xin giúp con giữ sức khỏe ấy cho tốt.
Xin Chúa ban cho con một linh hồn thánh thiện,
Luôn hướng mắt về vẻ đẹp và sự trong trắng,
Để nó không khiếp sợ khi nhìn thấy tội lỗi,
Nhưng biết nâng dậy tình trạng suy đồi.
Xin Chúa ban cho con một tâm hồn
Không biết tích để ưu phiền và than thở.
Xin Chúa đừng để con quá âu lo
Cho cái thứ vương bận nầy mà con gọi là cái tôi của con.
Xin Chúa ban cho con tâm hồn hài hước,
Để con rút ra được cái gì từ cuộc đời nầy,
Và làm cho người khác được hưởng dùng nó. Amen.*

Những người trẻ cầu xin...

Lạy Chúa, con cảm ơn Chúa về cuộc sống Chúa đã ban cho con, và tất cả hạnh phúc mà Chúa đã đặt để trong đời sống con. Chiều nay, con muốn xin Chúa bao nhiêu thứ, đặc biệt con ký thác cho Chúa việc học hành và những bài thi sắp tới vài ngày nữa. Xin Chúa giúp con không chia trí khi ôn tập. Xin Chúa ban cho con can đảm và bình an.

Lạy Chúa, xin cho con biết luôn nhìn tha nhân với cái nhìn yêu thương của Chúa, chứ không phải với cái nhìn kết án của con.

Con cầu nguyện cho một đứa bé bị bệnh bạch huyết và đã chết vì căn bệnh này, mặc dầu con đã cầu nguyện cho nó. Người mẹ mất con khi còn nhỏ cũng đã mất một đứa em trai chết cùng một thứ bệnh, lúc mới lên bốn. Lúc đầu con không hiểu tại sao Chúa lại để bao bất hạnh đổ xuống trên gia đình này như thế. Rồi con đã hiểu: gia đình này tiếp tục cho đi tình yêu và luôn chia sẻ nhiều hơn, dù phải trải qua bao buồn phiền ấy.

Con bị rơi vào một tình trạng đen tối, đúng như lời của một bài hát nọ: “*Giữa lòng những nỗi quẫn bách, những tiếng kêu đau thương của chúng con, chính Chúa đang khổ đau trên thập giá của chúng con, chúng con trải qua mà không nhìn thấy Chúa*”. Nhưng chính trong đen tối đó, Chúa đã đến gặp con, xin con hướng mắt về Chúa và Chúa chìa tay ra cho con. Con đã nắm lấy và để mình được dẫn dắt dần dần trên con đường cậy trông và tin tưởng ở Chúa.

Không những Chúa đã nâng con lên mà còn bằng bó vết thương lòng con. Con ca ngợi và cảm tạ Chúa trong mọi sự và mọi hoàn cảnh.

còn tiếp

VỀ MỤC LỤC

Vĩnh biệt anh, F.X. Phan-Đức-Thông, người nói thẳng



Hôm nay ngày 8 tháng 9 năm 2016, lễ mừng Sinh Nhật Đức Mẹ, anh vĩnh viễn ra đi, sau 20 năm can cường chống chọi với cơn bệnh ngặt nghèo bám lấy anh.

Tôi còn nhớ, khi nghe tin anh gặp phải cơn bệnh ngặt nghèo đó, Đức Tổng Giám Mục Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, người mà anh thương mến, nhắc chúng ta cố hoàn thành việc dịch và phổ biến cuốn sách của Hồng Y Suenens viết về Vua Baudouin, một người chứng đức tin trong thời đại mới. Và vị giám mục đó còn tâm sự với anh : ráng lên, hãy tin là vị vua mới tạ thế này sẽ cầu bầu cho anh vượt qua được nguy cơ này.

Và đúng như thế. Từ dạo đó, như quên căn bệnh còn bám bên mình, anh đã dần thân hơn bất kỳ ai cho các sinh hoạt phục vụ cộng đồng, đoàn thể, quê hương đồng bào và giáo hội.

Đồng hành với các anh chị trong Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại, Trung Tâm Văn Hóa Nguyễn-Trường-Tộ, Tập San Định Hướng, mà anh là một trong những thành viên sáng lập, anh đã thực hiện phần kỹ thuật cho hơn 70 % những sách viết, sách dịch về đủ mọi bộ môn : văn kiện giáo hội, văn hóa, tài liệu học hỏi, cổ võ nhân quyền. Anh còn là đại diện phát hành cho Tập san Diễn Đàn Giáo Dân tại Âu Châu.

Không tháng nào trong năm mà anh không đi vận động các cơ quan từ thiện ở Đức cũng như các ân nhân người việt hải ngoại để giúp các họ đạo, các địa phận, các dòng tu thực hiện những công tác phục vụ những kẻ khổ đau trong nước, đặc biệt những người trong các trại phong. Anh biến nhà anh thành nơi gặp gỡ, trú ngụ thường xuyên cho những người trong và ngoài nước đang dần thân cho những sứ mệnh yêu thương này.

Nhưng, nếu gia đình, bè bạn và người anh tiếp cận, không ai không biết đến một Phan-Đức-Thông phục vụ không ngơi nghỉ cho những kẻ đang gặp cảnh khốn cùng, thì dường như mọi người ai cũng biết đến cung cách « Trương Phi » và lối « nói thẳng » của anh. Lối « nói thẳng » e rằng chói tai mà anh cho rằng chỉ còn cách đó mới lột hết « những bất cập, sợ hãi », đặc biệt nơi những vị mang trọng trách dẫn dắt các tổ chức, cộng đoàn... ; lối nói đó không thể không làm cho nhiều người chung quanh anh lo ngại ; nhưng kỳ thực, nhiều lúc anh nói lên được điều mà chúng tôi muốn nói nhưng không đủ sức « mạnh miệng » như anh.

Dẫu sao, bên cạnh nỗi lo ngại về cung cách « Trương Phi » và lối « nói thẳng » ấy, còn có lòng khoan hòa và tình cảm chân thật anh đối xử với mọi người, người trong gia đình, bè bạn và ngay cả những người anh từng « trực diện nói thẳng ». Lòng khoan hòa và tình cảm chân thật đó là nét ám áp đặc biệt lôi kéo mọi người đến với anh. Bạn bè đến với anh không ai không cảm nhận được anh như là người anh em ruột thịt, người nhà của anh.

Vĩnh biệt anh Phan-Đức-Thông, một chiến sĩ của lòng yêu thương đặc biệt dành cho những kẻ khốn cùng, một người bạn trung kiên cùng sát cánh trong mấy chục năm qua trong mọi sinh hoạt văn hóa và tông đồ giáo dân.

Nguyễn Đăng Trúc

VỀ MỤC LỤC

MUA DƯỢC PHẨM QUA INTERNET

Internet đã xâm nhập và thay đổi nếp sống của con người rất nhiều.

Ngồi trước máy vi tính kết nối với liên-mạng, ta có thể say mê, bận rộn với nhiều công việc khác nhau. Đọc tin tức thời sự nóng hổi từ năm châu, bốn biển. Xem phim ảnh, tiểu thuyết của mọi quốc gia. Gửi nhận thư cho bạn bè chỉ trong vài phút. Mua bán mọi thứ cần dùng, kể cả xe hơi, thực phẩm, quần áo, nữ trang, thuốc men. Thôi thì trăm hồng, nghìn tía, đủ các tiết mục khác nhau.

Mua thuốc qua liên-mạng đã trở nên rất phổ biến trong những năm vừa qua.

Thông thường, sau khi đi khám bác sĩ là ta phải tới dược phòng để mua thuốc về dùng. Với một số người, việc này có thể là một trở ngại nhỏ, vì không có thì giờ và phương tiện di chuyển. Tuy nhiên, mua như vậy ta sẽ có cơ hội nói chuyện trực tiếp với dược sĩ và hỏi thêm về cách dùng, đặc tính và tác dụng phụ của thuốc.

Ngày nay, vai trò của dược sĩ không chỉ là điều khiển việc bán thuốc mà còn có nhiều nhiệm vụ quan trọng hơn. Ngoài dược học, các vị này đã được huấn luyện thêm về lâm sàng, về dược trị liệu. Họ cũng tham gia vào việc trị bệnh bằng cách góp ý kiến với bác sĩ trong việc sử dụng thuốc, theo dõi sự công hiệu và tác dụng ngoại ý do dược phẩm gây ra. Các vị đó cũng dành thời gian để giải thích cho bệnh nhân cách dùng thuốc: uống khi nào, bao nhiêu như chỉ định của bác sĩ, cho bệnh nhân biết tác dụng phụ của thuốc ra sao.

Mua thuốc qua internet được manh nha từ thập niên 60 nhưng chỉ phát triển mạnh vào thập niên 80 với sáng chế máy vi tính rồi mạng lưới internet. Dịch vụ này có một vài lợi điểm như tiện lợi, tiết kiệm thì giờ, không phải kiếm phương tiện di chuyển, mua được thuốc với giá khá rẻ vì chi phí điều hành ít. Một số người vì lý do này lý do khác lại không muốn đi khám bệnh hoặc không có bảo hiểm sức khỏe nhưng muốn có thuốc. Họ bèn mua thuốc qua internet một cách dễ dàng.

Nhiều trang web đứng đắn, hợp pháp dành nhiều cơ hội để bệnh nhân hỏi thêm về thuốc với các dược sĩ của họ hoặc có bác sĩ để lấy y sử, bệnh tình rồi biên toa. Họ cũng cung cấp thêm các tin tức về bệnh và dược phẩm qua internet. Nhưng cũng không ít trang web bán thuốc không cần toa, dù là thuốc thường hoặc thuốc trong danh sách kiểm soát, chỉ được mua, bán với toa thuốc do bác sĩ biên.

Hiện nay, bán thuốc qua mạng hiện diện khắp mọi quốc gia, đặc biệt tại nơi mà thuốc được bán tự do, không cần toa của bác sĩ. Riêng tại Hoa Kỳ có cả ngàn cơ sở có giấy phép và cơ sở lậu bán dược phẩm qua internet. Các cơ sở hợp pháp đều được National Association of Boards of Pharmacy và Federation of State Medical Boards. chứng nhận đã hội đủ các điều kiện về bằng cấp và các tiêu chuẩn hành nghề dược. Những cơ sở trên internet có mang dấu triện hình bầu dục màu xanh đặc biệt với hàng chữ VIPPS (Verified Internet Pharmacy Practice Sites) do NABP cấp phát đều đáng tin cậy vì đó là dấu hiệu bảo đảm sự tuân thủ của cơ sở này với chính quyền và báo cho người tiêu thụ biết được phẩm chất về thuốc mà họ cung cấp. Người mua cũng có thể tìm hiểu thêm những cơ sở này khi click vào dấu ấn trên trang web quảng cáo của họ.

Điểm cần lưu ý khi mua dược phẩm qua internet

Có một số điểm cần lưu ý để bảo đảm công hiệu và an toàn khi mua dược phẩm qua internet, như là:

- 1- Chỉ mua dược phẩm tại các cơ sở được chính thức công nhận với địa chỉ, số điện thoại rõ ràng. Dè dặt với các cơ sở ở nước ngoài hoặc chỉ có hộp thư liên lạc vì các nơi này có thể bán các dược phẩm cấm bán ở quốc gia mình đang cư trú. Có thể tìm ra các cơ sở này bằng cách hỏi ở National Association of Boards of Pharmacy's (NABP). Cơ quan này có danh sách các tiệm có giấy phép hành nghề dược trên internet tại tiểu bang.

2- Chỉ nên mua thuốc do bác sĩ biên toa cho mình.

3- Lưu ý nơi bán là các dữ kiện liên quan tới cá nhân mình như tên tuổi, địa chỉ, tình trạng bệnh, thẻ tín dụng phải được giữ kín, riêng tư. Nhiều cơ sở mang bán các dữ kiện cá nhân của khách hàng cho công ty khác.

4- So sánh giá cả giữa vài ba cơ sở. Nếu thấy giá mua qua internet quá thấp thì cũng nên tự hỏi tại sao, có phải là thuốc « rôm » hoặc đó là cơ sở buôn bán “chui lậu” không.

5- Nên để ý tới các dược phẩm “nhái” giả hiệu, chỉ có đường, bột, vài hương vị thơm thơm, hăng hắc không có dược tính. Cơ quan FDA cho hay, một lần họ thử mua thuốc trị bệnh cúm Tamiflu của một công ty có trụ sở ở Ấn Độ. Phân chất thuốc này, FDA chỉ thấy có phần rôm và acetaminophen mà không chứa một tý hoạt chất oseltamivir trị cúm nào.

Theo cơ quan y tế Thế giới, trên 50% thuốc giả mạo được bán ra từ các cơ sở dấu điểm địa chỉ của mình và đa số thuốc “rôm” này được sản xuất từ châu Á, châu Mỹ La Tinh, Đông Âu. Thuốc “rôm” có thể không có hoạt chất cần thiết cho bệnh, chế biến với chất mà mình không biết tên, có thể gây hại; phân lượng hoạt chất không cân bằng, tất cả có thể đưa tới tác dụng phụ ảnh hưởng tới sức khỏe.

6- Đừng mua thuốc ở các cơ sở mà họ không cần mình chứng minh có toa của bác sĩ. Các cơ sở như vậy là bất hợp pháp, hành nghề không giấy phép, vì theo luật định, chỉ có bác sĩ mới có quyền cho toa sau khi đã đích thân khám bệnh.

7- Không mua thuốc ở các cơ sở không số điện thoại và dược sĩ để liên lạc, trả lời các câu hỏi của khách hàng.

8- Đừng mua thuốc ở các cơ sở quảng cáo là có các “thần dược”, trị được bá bệnh.

9- Không mua các loại thuốc cần phải toa bác sĩ đặc biệt thuốc nằm trong danh sách dược phẩm đặt dưới sự kiểm soát của cơ quan y tế như thuốc có chất ma túy, có thể gây nghiện. Cũng đừng mua dược phẩm chưa được cơ quan FDA hoặc tương đương công nhận là an toàn, hữu hiệu khi dùng.

Mua dược phẩm kiểm soát (controlled substances) mà không có toa thuốc hợp lý của bác sĩ có thể bị giam cầm, theo luật lệ liên bang Hoa Kỳ.

10- Khi nhận thuốc, kiểm soát nhãn hiệu coi có đúng tên mình, tên thuốc, liều lượng như chỉ định của bác sĩ, coi xem thuốc có bất thường như đổi màu, biến dạng, ẩm ướt; thuốc nước có vẩn đục, có quá thời hạn sử dụng. Coi kỹ xem có đúng với thuốc mình đang uống, hàng dược chuyển giao an toàn.

Có bất cứ nghi vấn nào, nên liên lạc ngay với nơi bán để hiểu rõ và nếu cần đổi thuốc. Thậm chí nếu thấy có gì bất hợp pháp thì khiếu nại ngay với các cơ quan hữu quyền như FDA (Food and Drug Administration)...

Mang thuốc vào Hoa Kỳ

Cũng lưu ý rằng luật pháp Hoa Kỳ cấm nhập cảnh các dược phẩm mới chưa được cơ quan FDA thừa nhận công hiệu trị bệnh, tính cách an toàn cũng như sản xuất từ các cơ sở đã khai báo với cơ quan này.

Thêm vào đó, còn cơ quan DEA (Drug Enforcement Administration) là cơ quan theo dõi việc sản xuất, mua bán, lưu hành và sử dụng dược phẩm trong danh sách cần kiểm soát (controlled substances) như thuốc chống đau có chất gây nghiện opiate, thuốc an thần, thuốc có chất steroid. Các thuốc này cần phải có toa của bác sĩ thực sự khám bệnh rồi biên toa. Tìm cách mua các thuốc này mà không có toa bác sĩ hoặc mua “chui” qua internet có thể bị phạt tù.

Nhân viên quan thuế có thể du di cho phép mang vào một ít dược phẩm chưa được FDA thừa nhận, không có ở Mỹ, cho cá nhân dùng không quá 3 tháng khi có bệnh trầm trọng, không có phương thức trị liệu tại đây.

Thuốc phải đựng trong chai lọ nguyên thủy, có giấy chứng nhận của bác sĩ điều trị đã khám tại nước ngoài cũng như bác sĩ sẽ tiếp tục chăm sóc bệnh tại Hoa Kỳ.

Thuốc mang vào không có mục đích quảng cáo hoặc thương mại.

Thuốc không gây ra rủi ro đáng kể.

Khi có nghi ngờ tính cách an toàn và hợp pháp của thuốc, nhân viên quan thuế sẽ liên lạc với cơ quan FDA hoặc DEA gần nhất để xin ý kiến coi có cho phép nhập cảnh thuốc hay không.

Trong thực tế, du khách về từ một số quốc gia như Canada, Mexico... đều có thói quen mua thuốc cho cá nhân dùng, vì giá rẻ hơn rất nhiều. Cơ quan chính quyền thường cũng thông cảm, vì họ nhắm vào giới nhập cảnh lậu, các dược phòng bất hợp pháp trên mạng nhiều hơn là nhắm vào bệnh nhân kém lợi tức, cần một ít thuốc trị bệnh. Giá thuốc tại Hoa Kỳ rất cao, nhiều người không đủ khả năng mua thuốc. Nhưng mình phải khai báo. Vì mang dược phẩm vào Hoa Kỳ mà không khai báo là phạm luật.

Kết luận

Mua thuốc qua internet có thể là tiện lợi, dễ dàng và tiết kiệm nhưng không phải là luôn luôn an toàn. Do đó, trước khi mua, nên cân nhắc lợi hại với hoàn cảnh cá nhân và chỉ nên mua qua các trang web có uy tín và có giấy phép hành nghề.

Và đừng mua dược phẩm chưa được FDA của Hoa Kỳ hoặc cơ quan tương đương tại các quốc gia khác thừa nhận.

Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức M.D.

www.bsnguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc "Trợ lực Giáo sĩ" bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những "Linh mục" không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA